

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9663/BTC - HTQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Ngày 28/7/2023, tại công văn số 5743/VPCP-KTTH, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng, ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, căn cứ nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất tại Điều 10 của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Bộ Tài chính dự thảo Nghị định nêu trên trình Chính phủ (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo Nghị định đã được Bộ Tài chính gửi lấy ý kiến tham gia của các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng tải trên Trang điện tử của Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để xin ý kiến rộng rãi.

Sau khi nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp, Bộ Tài chính đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ và các tài liệu có liên quan. Bộ Tài chính xin gửi Bộ Tư pháp Hồ sơ dự thảo Nghị định để thẩm định trước khi trình Chính phủ ban hành. (Đầu mối liên hệ: Nguyễn Hải Anh, email: nguyenhaianh@mof.gov.vn, điện thoại liên hệ: (024)2220.2828 (máy lẻ 7159), số di động: 0344104721).

Bộ Tài chính cảm ơn sự hợp tác của Quý Bộ./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, HTQT (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Võ Thanh Hưng

Số: 195/TT-Tr-BTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song
phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024**
(*Tài liệu đính kèm hồ sơ thẩm định của Bộ Tư pháp*)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ, Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 (sau đây gọi tắt là Bản Thỏa thuận) đã được ký ngày 02/6/2023.

Để thực hiện cam kết của Việt Nam về thuế nhập khẩu tại Bản Thỏa thuận và căn cứ nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất tại Điều 10 của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Dự thảo Nghị định đã được gửi các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến và thông tin rộng rãi tới cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/06/2020.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và doanh nghiệp, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính trình Chính phủ dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024 như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024

Việt Nam và Campuchia đã ký kết và thực hiện các Bản Thỏa thuận trong các giai đoạn: 2006-2007, 2010-2011, 2012-2013, 2014-2015, 2016-2017, 2019-2020, 2021-2022. Ngày 19/04/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày về việc ký Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia giai đoạn 2023 – 2024. Ngày 02/06/2023, Bộ Công thương đã ký kết với phía Campuchia Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 – 2024. Theo quy định tại Điều 12 và Điều 14 của Bản Thỏa thuận, Bản Thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày 02/06/2023 và hết hạn vào ngày 31/12/2024.

Trong giai đoạn 2021-2022, để thực hiện cam kết của Việt Nam về thuế nhập khẩu tại Bản Thỏa thuận, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/09/2021 về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2021 – 2022. Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Nghị định này, Nghị định có hiệu lực cho đến hết ngày 31/12/2022.

Việc ban hành Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021 đã thực hiện theo cam kết cắt giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam theo quy định của Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021-2022 và theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn vừa qua, và góp phần hỗ trợ công tác thống kê hải quan về xuất nhập khẩu, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tạo môi trường kinh doanh minh bạch về thuế suất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cơ quan hải quan trong triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021 không nảy sinh các vấn đề, bất cập (*Báo cáo đánh giá tác động Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021 giai đoạn 2021-2022 tại Tài liệu đính kèm*).

Tại công văn số 5743/VPCP-KTTH ngày 28/7/2023 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng, ban hành Nghị định nêu trên.

Nhằm tuân thủ cam kết của Việt Nam tại điều ước quốc tế đã ký kết, Việt Nam cần ban hành Nghị định quy định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của

Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Nghị định

1. Mục đích

Thực hiện đúng cam kết của Việt Nam tại Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 (được sự ủy quyền của Chính phủ, Bộ Công Thương đã hoàn tất việc ký kết Bản Thỏa thuận với phía Campuchia vào ngày 02/6/2023), đảm bảo tính tương thích của Nghị định với điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, bao gồm việc tuân thủ Hiệp định Hải quan ASEAN (Điều 19 Hiệp định Hải quan ASEAN) về việc áp dụng Danh mục AHTN 2022 của ASEAN và Danh mục HS phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan thế giới khi xây dựng Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực thi Bản Thỏa thuận.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 về thẩm quyền ban hành các biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành; phù hợp với quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 và Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

- Phù hợp với quy định tại Luật Hải quan số 53/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

III. Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định và ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định

- Ngày 26/7/2023, Bộ Tài chính đã có công văn số 7870/BTC-HTQT gửi dự thảo Nghị định xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), gửi đăng Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm

pháp luật.

- Ngày 08/8/2023, Công Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số 609/TTĐT-DLĐT thông báo về ý kiến góp ý của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sau thời gian đăng tải theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

- Sau khi tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, ngày / /2023, Bộ Tài chính đã có công văn số /BTC-HTQT gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định và Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP gửi Bộ Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị định (*Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định kèm theo*).

2. Tổng hợp ý kiến tham gia

Các cơ quan có công văn gửi ý kiến tham gia đều nhất trí với việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy Thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024 nhằm thực hiện các cam kết của Việt Nam về cắt giảm, xóa bỏ thuế quan đã được ký kết theo Thỏa thuận. Có 62/68 cơ quan tham gia có ý kiến hoàn toàn nhất trí với dự thảo Nghị định và Tờ trình Chính phủ. Có 06/68 có ý kiến tham gia sửa đổi câu chữ cho phù hợp, rà soát mô tả, nghiên cứu bổ sung đánh giá tác động đến sức cạnh tranh hàng hóa sản xuất trong nước và việc làm của người lao động, cân nhắc sửa đổi cam kết đối với lá thuốc lá. Bộ Tài chính đã tiếp thu một số ý kiến và giải trình lý do đối với một số ý kiến không tiếp thu, chi tiết tại Bảng Giải trình ý kiến tham gia các cơ quan liên quan đối với dự thảo Nghị định.

Riêng đối với ý kiến của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI): Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về trường hợp ngừng áp dụng thuế suất theo Nghị định này như nêu trong Bản Thỏa thuận, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

+ Về việc ngừng áp dụng thuế suất được quy định tại Điều 8 của Bản thỏa thuận, theo đó *khí khối lượng nhập khẩu tăng đột biến và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất trong nước của nước nhập khẩu, nước nhập khẩu có thể ngừng áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận này và áp dụng mức thuế suất theo biểu thuế của Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA)*.

Quy định tại Điều 8 của Bản Thỏa thuận đảm bảo quyền và lợi ích của Việt Nam trong trường hợp việc thực hiện cam kết tại Bản Thỏa thuận gây ra tăng đột biến nhập khẩu từ Campuchia, ảnh hưởng đến sản xuất trong nước. Biện pháp ứng phó là thu hồi ưu đãi và áp dụng mức thuế suất ATIGA. Nội dung này được quy định tại Bản Thỏa thuận hiện hành và Bản Thỏa thuận áp dụng ở các giai đoạn trước và trên thực tế không phát sinh yêu cầu áp dụng Điều khoản này từ phía Việt Nam.

Liên quan đến quy trình thực hiện Điều 8 không được quy định cụ thể tại Bản Thỏa thuận. Việc chứng minh gia tăng đột biến nhập khẩu và đề xuất biện pháp ứng phó mang tính chất phòng vệ thương mại, thuộc phạm vi quy định tại pháp luật về Phòng vệ thương mại và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, được xem xét ban hành và áp dụng bởi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (Bộ Công Thương), không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

+ Tương tự các Nghị định ban hành biểu thuế để thực hiện cam kết của Việt Nam tại các Hiệp định thương mại/thương mại tự do, Nghị định này ban hành quy định hướng dẫn việc thực hiện cam kết về thuế nhập khẩu tại Bản Thỏa thuận.

+ Theo quy định tại Điều 11 khoản 1 điểm b của Luật Thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu số 107/2016/QH13, Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

+ Đề xuất quy định của VCCI nêu trên là chưa có tiền lệ tại các Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt và từ thực tiễn của quá trình thực thi các Nghị định Biểu thuế là không quy định được nội dung này do đây là vấn đề liên quan phòng vệ thương mại (là lĩnh vực phụ trách của Bộ Công Thương).

Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đề xuất tiếp thu một phần ý kiến của VCCI theo hướng cần tiếp tục xem xét, theo dõi quá trình thực thi Bản Thỏa thuận, không quy định cụ thể nội dung tại Nghị định; đồng thời trình Chính phủ giao Bộ Công Thương theo chức năng nhiệm vụ, kịp thời nội luật hóa Điều 8 của Bản Thỏa thuận (nếu cần thiết).

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định bao gồm 06 Điều khoản và 03 Phụ lục. Các điều khoản bao gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; Danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan và Danh mục các cặp cửa khẩu được phép thông quan

Điều 4. Điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Điều 5. Thuế suất và hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia

Điều 6. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở kế thừa các nội dung quy định tại Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021, bao gồm các quy định được áp dụng ổn định và không phát sinh vướng mắc trong quá trình thực thi thời gian qua. Các điều khoản cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt và điều kiện hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

Phù hợp với đối tượng thực hiện Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Luật Hải quan, Nghị định này quy định 03 đối tượng áp dụng là: (1) Người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; (2) Cơ quan hải quan, công chức hải quan; (3) Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia.

- Điều 3. Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; Danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan và Danh mục các cặp cửa khẩu được phép thông quan

Quy định về việc ban hành kèm theo Nghị định này 01 Biểu thuế và 02 danh mục tương ứng tại 03 phụ lục:

- Phụ lục I, quy định danh mục hàng hóa áp dụng mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% của Việt Nam đối với các mặt hàng có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia tương ứng với các mặt hàng thuộc Phụ lục I của Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia (bao gồm cả mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến nằm trong số lượng hạn ngạch quy định tại Điều 3, 4 Bản Thỏa thuận). Phụ lục I bao gồm 29 dòng hàng, thu hẹp 02 dòng hàng so với Nghị định 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021 (đưa 02 mặt hàng là các thực phẩm giòn có hương liệu khác có mã HS là 1905.90.80 và Loại khác có mã HS là 1905.90.90 ra khỏi Biểu thuế ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Campuchia trong Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024 do thuế suất mặt hàng này đã về 0% theo Hiệp định ATIGA).

- Phụ lục II, quy định danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan của Việt Nam: phù hợp với quy định tại Điều 3, 4 của Bản Thỏa thuận về mặt hàng (gạo, lá thuốc lá khô) và số lượng, tỷ lệ quy đổi. Phụ lục II gồm 15 dòng hàng, tương tự như Nghị định 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021.

- Phụ lục III, danh mục các cặp cửa khẩu được phép thông quan các mặt hàng hưởng ưu đãi đặc biệt: quy định này tại Nghị định là phù hợp với quy định tại Phụ lục III Bản Thỏa thuận.

- Điều 4. Điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Điều khoản này quy định điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt nếu (1) hàng hóa thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định, (2) có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S (C/O form S) do cơ quan có thẩm quyền của Vương quốc Campuchia cấp, và (3) thông quan qua các cặp cửa khẩu nêu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định.

- Điều 5. Thuế suất và hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia

Quy định việc áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hóa nhập khẩu áp dụng chế độ hạn ngạch thuế quan tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định, bao gồm mặt hàng lúa gạo và mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến.

- Đối với mặt hàng lúa gạo: Trường hợp nhập khẩu trong hạn ngạch quy định tại Phụ lục II thì áp dụng mức thuế suất 0%; trường hợp nhập khẩu vượt hạn ngạch thì có thể áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam và Campuchia cùng là thành viên, hoặc có thể được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (thuế suất MFN) theo quy định tại Nghị định Biểu thuế MFN và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- Đối với mặt hàng lá thuốc lá: Trường hợp nhập khẩu trong hạn ngạch quy định tại Phụ lục II, thì áp dụng mức thuế suất 0%; trường hợp nhập khẩu vượt hạn ngạch quy định tại Phụ lục II, nhưng vẫn nằm trong tổng mức hạn ngạch theo WTO, thì số lượng này được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi; trường hợp nhập khẩu vượt hạn ngạch quy định tại Phụ lục II và nằm ngoài tổng mức hạn ngạch theo WTO, thì áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch đối với mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến, theo quy định tại Nghị định Biểu thuế MFN và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- Các mặt hàng lúa gạo do các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân Việt Nam hỗ trợ đầu tư, trồng tại các tỉnh của Campuchia tiếp giáp biên giới Việt Nam nhập khẩu về Việt Nam không tính vào số lượng hạn ngạch của mặt hàng lúa gạo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

- Các mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Campuchia do các doanh nghiệp Việt Nam nhập khẩu về Việt Nam để tái xuất

đi các thị trường khác thực hiện theo cơ chế tạm nhập tái xuất không tính vào số lượng hạn ngạch của mặt hàng tương ứng quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

- Điều 6. Tổ chức thực hiện

Theo quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 48 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020), Nghị định có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định quy định về xử lý thuế đối với các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 02/6/2023 đến trước ngày Nghị định có hiệu lực thi hành nếu đáp ứng đủ điều kiện để được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Nghị định này để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân liên quan.

Về quy định có hiệu lực kể từ ngày Bản Thỏa thuận có hiệu lực là nhằm đảm bảo việc thực hiện cam kết của Việt Nam từ ngày 02/06/2023 theo quy định tại Bản Thỏa thuận Việt Nam – Campuchia.

V. Về thủ tục hành chính, điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính và vấn đề bình đẳng giới

1. Về thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị định không làm phát sinh thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Về vấn đề bình đẳng giới

Nghị định quy định trung tính về giới và có tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với cả hai giới, không có nội dung tạo ra sự phân biệt đối xử về giới.

3. Về điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định

Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt do cơ quan hải quan thực hiện nên Nghị định không làm phát sinh chi phí tuân thủ cũng như nguồn nhân lực của cơ quan Hải quan.

VI. Kiến nghị

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song

phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. /.

(Hồ sơ kèm theo:

- (1) Dự thảo Nghị định Việt Nam - Campuchia và các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định;
- (2) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp đối với hồ sơ Nghị định Việt Nam - Campuchia;
- (3) Báo cáo giải trình tiếp thu của Bộ Tài chính đối với ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;
- (4) Giải trình tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành, địa phương;
- (5) Báo cáo đánh giá tác động Nghị định Việt Nam - Campuchia;
- (6) Báo cáo về nguyên tắc và kết quả chuyển đổi Biểu thuế Việt Nam - Campuchia)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, HTQT (3b).



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2023/ND-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Dự thảo 3

NGHỊ ĐỊNH

**Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện
Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia
giai đoạn 2023-2024**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa
Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương
quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 ký ngày 02 tháng 6 năm 2023;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của
Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương
giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ
Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt và điều
kiện hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024
(sau đây viết tắt là Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.
2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.
3. Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia.

Điều 3. Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; Danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan và Danh mục các cặp cửa khẩu được phép thông quan

Ban hành kèm theo Nghị định này:

1. Phụ lục I - Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.
2. Phụ lục II - Danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.
3. Phụ lục III - Danh mục các cặp cửa khẩu được phép thông quan các mặt hàng hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Điều 4. Điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Hàng hóa nhập khẩu được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.
2. Có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S (C/O form S) do cơ quan có thẩm quyền của Vương quốc Campuchia cấp.
3. Thông quan qua các cặp cửa khẩu nêu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 5. Thuế suất và hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia

1. Mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến nêu tại Phụ lục I, nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này và quy định của Bộ Công Thương về việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan theo Bản Thỏa

thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 thì được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt nêu tại Phụ lục I, theo số lượng hạn ngạch nhập khẩu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Đối với mặt hàng lúa gạo: Trường hợp mặt hàng lúa gạo nhập khẩu ngoài số lượng hạn ngạch quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này (gọi tắt là nhập khẩu vượt hạn ngạch) thì số lượng nhập khẩu vượt hạn ngạch có thể được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam và Campuchia cùng là thành viên (nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại các Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt tương ứng); hoặc có thể được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan (sau đây gọi là Nghị định số 26/2023/NĐ-CP) và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Đối với mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến:

a) Trường hợp lượng lá thuốc lá chưa chế biến nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này nhưng vẫn nằm trong tổng mức hạn ngạch theo WTO và đảm bảo các điều kiện quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam về hạn ngạch thuế quan thì số lượng này được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Trường hợp lượng lá thuốc lá chưa chế biến nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và nằm ngoài tổng mức hạn ngạch theo WTO thì áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch đối với mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến theo quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

4. Số lượng mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến, được nhập khẩu thuộc các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, không tính vào số lượng hạn ngạch của mặt hàng tương ứng quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này:

a) Các mặt hàng lúa gạo do các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân Việt Nam hỗ trợ đầu tư, trồng tại các tỉnh của Campuchia tiếp

giáp biên giới Việt Nam nhập khẩu về Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hiện hành.

b) Các mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Campuchia do các doanh nghiệp Việt Nam nhập khẩu về Việt Nam để tái xuất đi các thị trường khác thực hiện theo cơ chế tạm nhập tái xuất của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các Hiệp định khu vực, quốc tế mà hai bên tham gia ký kết.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Đối với các tờ khai hải quan của các mặt hàng nêu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này đăng ký từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ điều kiện được hưởng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Nghị định này và đã nộp thuế theo mức thuế suất cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

Phụ lục I
BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA VIỆT NAM
ĐỂ THỰC HIỆN BẢN THỎA THUẬN VIỆT NAM - CAMPUCHIA
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2024

(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP
ngày tháng năm 2023 của Chính phủ)

Các chú giải và quy tắc tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa được thực hiện theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam dựa trên Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa của Tổ chức Hải quan thế giới.

Cột “Mã hàng” và cột “Mô tả hàng hóa” được xây dựng trên cơ sở Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và chi tiết theo cấp mã 8 số. Ký hiệu (*) là các mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế quan quy định tại Điều 5 của Nghị định.

Cột “Thuế suất Việt Nam - Campuchia (%)”: Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, áp dụng cho các giai đoạn khác nhau, bao gồm:

- 2023: Thuế suất áp dụng từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023;

- 2024: Thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024;

STT	Mã hàng (AHTN 2022)	Mô tả hàng hóa	Thuế suất Việt Nam - Campuchia (%)	
			2023	2024
	01.05	Gia cầm sống, gồm các loại gà thuộc loài <i>Gallus domesticus</i>, vịt, ngan, ngỗng, gà tây và gà lôi.		
		- Loại khối lượng không quá 185 g:		
	0105.11	- - Gà thuộc loài <i>Gallus domesticus</i> :		
1	0105.11.90	- - - Loại khác	0	0
	0105.99	- - Loại khác:		
2	0105.99.20	- - - Vịt, ngan loại khác	0	0
	02.07	Thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ, của gia cầm thuộc nhóm 01.05, tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.		
		- Của gà thuộc loài <i>Gallus domesticus</i> :		
3	0207.11.00	- - Chưa chặt mảnh, tươi hoặc ướp lạnh	0	0
4	0207.12.00	- - Chưa chặt mảnh, đông lạnh	0	0
5	0207.13.00	- - Đã chặt mảnh và phụ phẩm sau giết mổ, tươi hoặc ướp lạnh	0	0
	0207.14	- - Đã chặt mảnh và phụ phẩm sau giết mổ, đông		

STT	Mã hàng (AHTN 2022)	Mô tả hàng hóa	Thuế suất Việt Nam - Campuchia (%)	
			2023	2024
		lạnh:		
6	0207.14.10	- - - Cánh	0	0
7	0207.14.20	- - - Đùi	0	0
8	0207.14.30	- - - Gan	0	0
		- - - Loại khác:		
9	0207.14.91	- - - - Thịt đã được lọc hoặc tách khỏi xương bằng phương pháp cơ học	0	0
10	0207.14.99	- - - - Loại khác	0	0
	08.05	Quả thuộc chi cam quýt, tươi hoặc khô.		
	0805.50	- Quả chanh vàng (lemon) (<i>Citrus limon</i> , <i>Citrus limonum</i>) và quả chanh xanh (chanh ta <i>Citrus aurantifolia</i> , chanh không hạt <i>Citrus latifolia</i>):		
11	0805.50.10	- - Quả chanh vàng (lemon) (<i>Citrus limon</i> , <i>Citrus limonum</i>)	0	0
12	0805.50.20	- - Quả chanh xanh (chanh ta <i>Citrus aurantifolia</i> , chanh không hạt <i>Citrus latifolia</i>)	0	0
13	0805.90.00	- Loại khác	0	0
	10.06	Lúa gạo.		
	1006.10	- Thóc:		
14	1006.10.10(*)	- - Phù hợp để gieo trồng	0	0
15	1006.10.90(*)	- - Loại khác	0	0
	1006.20	- Gạo lứt:		
16	1006.20.10(*)	- - Gạo Hom Mali	0	0
17	1006.20.90(*)	- - Loại khác	0	0
	16.02	Thịt, các phụ phẩm dạng thịt sau giết mổ, tiết hoặc côn trùng, đã chế biến hoặc bảo quản khác.		
	1602.10	- Chế phẩm đồng nhất:		
18	1602.10.10	- - Chứa thịt lợn, đóng bao bì kín khí để bán lẻ	0	0
	24.01	Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.		
	2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:		
19	2401.10.10(*)	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)	0	0
20	2401.10.20(*)	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng	0	0
21	2401.10.40(*)	- - Loại Burley	0	0
22	2401.10.50(*)	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng	0	0
23	2401.10.90(*)	- - Loại khác	0	0
	2401.20	- Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:		
24	2401.20.10(*)	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)	0	0
25	2401.20.20(*)	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng	0	0

STT	Mã hàng (AHTN 2022)	Mô tả hàng hóa	Thuế suất Việt Nam - Campuchia (%)	
			2023	2024
26	2401.20.30(*)	-- Loại Oriental	0	0
27	2401.20.40(*)	-- Loại Burley	0	0
28	2401.20.50(*)	-- Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured)	0	0
29	2401.20.90(*)	-- Loại khác	0	0

Phụ lục II
DANH MỤC HÀNG HÓA NHẬP KHẨU THEO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN
CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN BÀN THỎA THUẬN VIỆT NAM -
CAMPUCHIA GIAI ĐOẠN 2023 - 2024
(Kèm theo Nghị định số /2023/ND-CP
ngày tháng năm 2023 của Chính phủ)

STT	Mã mặt hàng	Mô tả hàng hóa	Định lượng	
			2023	2024
I	10.06	Lúa gạo.		
	1006.10	- Thóc:		
1	1006.10.10	- - Phù hợp để gieo trồng	300.000	300.000
2	1006.10.90	- - Loại khác		
	1006.20	- Gạo lứt:	tấn gạo	tấn gạo
3	1006.20.10	- - Gạo Hom Mali		
4	1006.20.90	- - Loại khác		
II	24.01	Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.		
	2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:		
5	2401.10.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)		
6	2401.10.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng		
7	2401.10.40	- - Loại Burley		
8	2401.10.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng		
9	2401.10.90	- - Loại khác		
	2401.20	- Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:	3.000 tấn	3.000 tấn
10	2401.20.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)		
11	2401.20.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng		
12	2401.20.30	- - Loại Oriental		
13	2401.20.40	- - Loại Burley		
14	2401.20.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured)		
15	2401.20.90	- - Loại khác		

Ghi chú: Tỷ lệ quy đổi: 02 kg thóc = 01 kg gạo.

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC CẤP CỬA KHẨU ĐƯỢC PHÉP THÔNG QUAN
CÁC MẶT HÀNG HƯỞNG THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI
ĐẶC BIỆT THEO BẢN THỎA THUẬN VIỆT NAM – CAMPUCHIA
GIAI ĐOẠN 2023 - 2024

*(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP
ngày tháng năm 2023 của Chính phủ)*

STT	Phía Việt Nam	Phía Campuchia
1	Lệ Thanh (tỉnh Gia Lai)	Ou Va Dav (tỉnh Ratanakiri)
2	Bu Prăng (tỉnh Đắk Nông)	Dak Dam (tỉnh Mondulkiiri)
3	Đắk Peur (tỉnh Đắk Nông)	Nam Lear (tỉnh Mondulkiiri)
4	Hoa Lư (tỉnh Bình Phước)	Trapeang Sre (tỉnh Kratie)
5	Hoàng Diệu (tỉnh Bình Phước)	Lapakhe (tỉnh Mondulkiiri)
6	Lộc Thịnh (tỉnh Bình Phước)	Tonle Cham (tỉnh Tboung Khmum)
7	Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh)	Bavet (Svay Rieng Province)
8	Xa Mát (tỉnh Tây Ninh)	Trapeang Plong (tỉnh Tboung Khmum)
9	Chàng Riệc (tỉnh Tây Ninh)	Da (tỉnh Tboung Khmum)
10	Kà Tum (tỉnh Tây Ninh)	Chan Mul (tỉnh Tboung Khmum)
11	Phước Tân (tỉnh Tây Ninh)	Bosmon (tỉnh Svay Rieng)
12	Vạc Sa (tỉnh Tây Ninh)	Doun Rodth (tỉnh Tboung Khmum)
13	Tân Nam (tỉnh Tây Ninh)	Meun Chey (tỉnh Prey Veng)
14	Bình Hiệp (tỉnh Long An)	Prey Vor (tỉnh Svay Rieng)
15	Mỹ Quý Tây (tỉnh Long An)	Samrong (tỉnh Svay Rieng)
16	Dinh Bà (tỉnh Đồng Tháp)	Banteay Chakrey (tỉnh Prey Veng)
17	Thường Phước (tỉnh Đồng Tháp)	Koh Roka (tỉnh Prey Veng)
18	Vĩnh Xương (tỉnh An Giang)	Ka-Orm Samnor (tỉnh Kandal)
19	Tịnh Biên (tỉnh An Giang)	Phnom Den (tỉnh Takeo)
20	Khánh Bình (tỉnh An Giang)	Chrey Thom (tỉnh Kandal)
21	Vĩnh Hội Đông (tỉnh An Giang)	Kampong Krosang (tỉnh Takeo)
22	Hà Tiên (tỉnh Kiên Giang)	Prek Chak (tỉnh Kampot)
23	Giang Thành (tỉnh Kiên Giang)	Ton Hon (tỉnh Kampot)

PHỤ LỤC 2: BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU LƯU DẢI ĐẶC BIỆT CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN BẢN THỎA THUẬN VIỆT NAM – CAMPUCHIA GIAI ĐOẠN 2023-2024

(Kèm theo Tờ trình Chính phủ số /TT-BTC ngày tháng năm 2023)

Ngày 26/7/2023, Bộ Tài chính có công văn số 7870/BTC-HTQT gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024. Tính đến thời điểm tháng 8/2023, Bộ Tài chính nhận được 68/105 công văn trả lời gồm 21/31 văn bản trả lời của các Bộ và cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam, 45/63 văn bản trả lời của đại diện các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 2/11 văn bản trả lời của Liên hiệp Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và các Hiệp hội doanh nghiệp. Dưới đây là tổng hợp các ý kiến tham gia đối với Dự thảo Tờ trình Chính phủ và Dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024, bao gồm 3 phần: i) Tổng hợp các ý kiến hoàn toàn nhất trí với các Dự thảo; ii) Tổng hợp các ý kiến được Bộ Tài chính tiếp thu và đã điều chỉnh tại các Dự thảo và iii) Ý kiến giải trình, lý do không tiếp thu.

I/ CÁC Ý KIẾN HOÀN TOÀN NHẤT TRÍ VỚI DỰ THẢO CỦA BỘ TÀI CHÍNH

STT	Bộ ngành, địa phương, Hiệp hội	Công văn
1	Công Thông tin điện tử Chính phủ	609/TTĐT-DLĐT ngày 08/8/2023
2	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6365/NHNN-HTQT ngày 11/8/2023
3	Bộ Quốc phòng	2873/BQP-KHDI ngày 11/8/2023
4	Bộ nội vụ	4438/BNV - PC ngày 11/8/2023
5	Bộ Thông tin và Truyền thông	3387/BTTTT-HTQT ngày 17/8/2023
6	Bộ Xây dựng	3705/BXD-HTQT ngày 16/8/2023
7	Bộ Tài nguyên và Môi trường	6824/BTNMT-KHHC ngày 18/8/2023
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo	4524/BGDĐT-HTQT ngày 22/8/2023
9	Bộ Giao thông Vận tải	9363/BGTVT-TC ngày 23/8/2023
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	5878/BNN-CCPT ngày 24/8/2023
11	Bộ Khoa học và Công nghệ	2862/BKHCN-KHHC ngày 24/8/2023

12	Bộ Ngoại giao	4157/BN-G-1.PQI ngày 23/8/2023
13	Dại tiếng nói VN	2074/T.NVN-KHTC ngày 09/8/2023
14	Thông tấn xã VN	958/TTX-VP ngày 08/8/2023
15	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	2364/BHXH-TICKT ngày 02/8/2023
16	Dại truyền hình Việt Nam	1164/THVN-VP ngày 11/8/2023
17	UBND tỉnh Bắc Kan	5146/UBND-TH ngày 09/8/2023
18	UBND tỉnh Quảng Nam	1025/HQĐN _a -NV ngày 11/8/2023
19	UBND tỉnh Khánh Hòa	8338/UBND-KT ngày 17/8/2023
20	UBND tỉnh Gia Lai	2636/STC-QLNS ngày 11/8/2023
21	UBND tỉnh Lâm Đồng	6919/L.UBND-TH2 ngày 09/8/2023
22	UBND tỉnh Kontum	2552/L.UBND-KTTH ngày 09/8/2023
23	UBND tỉnh Yên Bái	1429/STC-QLNS ngày 10/8/2023
24	UBND tỉnh Lai Châu	1504/STC-QLNS ngày 10/8/2023
25	UBND tỉnh Lạng Sơn	1058/L.UBND-KT ngày 09/8/2023
26	UBND tỉnh Long An	1425/HQĐA-NV ngày 11/8/2023
27	UBND tỉnh Lào Cai	3954/L.UBND-KT ngày 11/8/2023
28	UBND tỉnh Trà Vinh	2138/STC-NS ngày 11/8/2023
29	UBND tỉnh Quảng Bình	3273/CTQB1-NVDTPC ngày 11/8/2023
30	UBND tỉnh Nam Định	358/UBND-VP6 ngày 10/8/2023
31	UBND tỉnh Bắc Giang	5970/CTBG1-NVDTPC ngày 11/8/2023
32	UBND tỉnh Hà Tĩnh	3403/STC-NS ngày 11/8/2023
33	UBND tỉnh Cao Bằng	2150/UBND-TH ngày 11/8/2023
34	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	8436/UBND-TC ngày 11/8/2023
35	UBND tỉnh Phú Yên	3091/CTPHY-NVDTPC ngày 11/8/2023
36	UBND tỉnh Điện Biên	859/HQĐB-NV ngày 09/8/2023
37	UBND tỉnh Sơn La	2944/STC-QLNS ngày 10/8/2023
38	UBND tỉnh Hòa Bình	1344/UBND-KTTH ngày 11/8/2023
39	UBND thành phố Hà Nội	2543/UBND-KTTH ngày 14/8/2023
40	UBND tỉnh Sóc Trăng	1221/SCT-QLTM ngày 14/8/2023

41	UBND tỉnh Tiền Giang	2214/STC-TCĐT-DN ngày 14/8/2023
42	UBND tỉnh Hà Giang	1389/HQHG-NV ngày 09/8/2023
43	UBND tỉnh Bình Định	1129/HQBĐ-NV ngày 11/8/2023
44	UBND tỉnh Cà Mau	801/HQCM-NV ngày 11/8/2023
45	UBND tỉnh Thanh Hóa	1553/HQTH-NV ngày 08/8/2023
46	UBND tỉnh Tây Ninh	2550/UBND-KT ngày 14/8/2023
47	UBND tỉnh Bến Tre	4941/UBND-TCĐT ngày 15/8/2023
48	UBND tỉnh Đắk Nông	4691/UBND-KT ngày 14/8/2023
49	UBND tỉnh Đồng Nai	8255/UBND-KINS ngày 14/8/2023
50	UBND tỉnh Hà Nam	1573/STC-QI.NS ngày 11/8/2023
51	UBND tỉnh Bạc Liêu	3152/UBND-TH ngày 15/8/2023
52	UBND TP. HCM	2340/HQPHCM-TXNK ngày 11/08/2023
53	UBND tỉnh Quang Ngãi	977/HQQN-g.NV ngày 11/8/2023
54	UBND tỉnh Thái Bình	1242-HQTB-TH ngày 15/8/2023
55	UBND thành phố Đà Nẵng	4390/UBND-KT ngày 16/8/2023
56	UBND tỉnh Đồng Tháp	2657/STC-QI.NS ngày 11/8/2023
57	UBND tỉnh Bình Dương	2738/STC-QI.NS ngày 21/8/2023
58	UBND thành phố Hải Phòng	3492/STC-QI.N&NINS ngày 21/8/2023
59	UBND tỉnh Phú Thọ	1559/STC-QI.NS ngày 14/8/2023
60	UBND tỉnh Quang Ninh	4319 /STC-QI.NS ngày 21/8/2023
61	UBND tỉnh Đắk Lắk	7329/UBND-KT ngày 25/8/2023
62	Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản VN (VASEP)	73/CV-VASEP ngày 02/8/2023

II/ CÁC Ý KIẾN BỘ TÀI CHÍNH ĐÃ TIẾP THU VÀ ĐIỀU CHỈNH DỰ THẢO

STT	Bộ ngành, địa phương, Hiệp hội	Công văn	Ý kiến tham gia	Ý kiến Bộ Tài chính
1	Bộ Tư pháp	3515/BTP-PT/QT ngày 08/8/2023	<p>- Đề nghị rà soát kỹ lưỡng, đảm bảo sự phù hợp với Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 và làm rõ tính tương thích với các điều ước quốc tế và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đặc biệt là quy định liên quan đến hiệu lực trở về trước theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).</p>	<p>- Tiếp thu, Bộ Tài chính đã rà soát đảm bảo tương thích với các văn bản pháp luật có liên quan. Việt Nam công nhận hiệu lực Bản Thỏa thuận Việt Nam Campuchia từ 2/6/2023. Về quy định có hiệu lực kể từ ngày Bản Thỏa thuận có hiệu lực là nhằm đảm bảo việc thực hiện cam kết của Việt Nam từ ngày 02/06/2023 theo quy định tại Bản Thỏa thuận Việt Nam – Campuchia. Do vậy, để đảm bảo việc tuân thủ, thực hiện cam kết của Việt Nam, lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân liên quan trong thực thi cam kết, cần thiết có quy định về hiệu lực, phù hợp với quy định tại Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).</p>
2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	6580/BKHĐT-IT/TT ngày 14/8/2023	<p>- Các nội dung quy định về điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt: thuế suất và hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia tại dự thảo Nghị định về cơ bản không thay đổi so với Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021 của Chính phủ. Do vậy, đề nghị Bộ Tài chính bổ sung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 83/2021/NĐ-CP thời gian qua.</p>	<p>- Tiếp thu. Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát, bổ sung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 83/2021/NĐ-CP thời gian qua tại Báo cáo đánh giá tác động Nghị định kèm theo Tờ trình Chính phủ.</p>

		<p>- Theo Phụ lục III kèm theo dự thảo Nghị định, số cấp cửa khẩu được phép thông quan các mặt hàng hàng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 đã giảm 01 cấp cửa khẩu so với rõ lý do và bổ sung đánh giá tác động của việc này đến tình hình xuất khẩu và thông quan các mặt hàng hưởng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia.</p>	<p>- Chi tiết các cấp cửa khẩu theo Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 đã được Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung theo Công văn số 91/UBBCG-PI ngày 28/3/2023 của Ủy ban Biên giới quốc gia về Danh mục các cửa khẩu biên giới đất liền giữa Việt Nam và Campuchia đã được hai bên xác nhận sau vòng trao đổi đầu tiên về Hiệp định cửa khẩu và qua lại biên giới giữa hai nước.</p>
3	<p>Thanh tra Chính phủ</p> <p>1797/TTCP-V.II ngày 07/8/2023</p>	<p>Đề nghị Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền thực hiện việc rà soát, tiếp thu ý kiến tham gia của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo quy định.</p>	<p>Tiếp thu. Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát, tiếp thu các ý kiến trong quá trình hoàn thiện dự thảo hồ sơ Nghị định.</p>
4	<p>Ủy ban dân tộc</p> <p>1396/UBND-KHHC ngày 09/8/2023</p>	<p>Trong Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định có đề cập đến việc: "<i>Dự kiến các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu từ Campuchia trong thời gian tới có tận dụng ưu đãi của Thỏa thuận cũng tương tự với các mặt hàng đã tận dụng ưu đãi của Thỏa thuận trong thời gian trước đây, là những mặt hàng mà doanh nghiệp của Việt Nam đã đầu tư sản xuất tại Campuchia</i>". Đánh giá như vậy chưa rõ, đề nghị cần dẫn chiếu các số liệu cụ thể hơn để dự báo, đánh giá tác động sát với tình hình thực tiễn.</p>	<p>Tiếp thu. Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát, bổ sung đánh giá tại Báo cáo đánh giá tác động. Nghị định kèm theo Tờ trình Chính phủ.</p>
5	<p>Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)</p> <p>1441/LĐTM-TTWT0 ngày 09/8/2023</p>	<p>- Đề nghị cần nhắc bổ sung quy định về trường hợp ngừng áp dụng thuế suất theo Nghị định này như nêu trong Bản Thỏa thuận.</p>	<p>- Về việc ngừng áp dụng thuế suất được quy định tại Điều 8 của Bản thỏa thuận, theo đó <i>khí khói lượng nhập khẩu tăng đột biến và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất trong nước của nước nhập khẩu, nước nhập khẩu có thể ngừng áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo Bản</i></p>

			<p><i>Thỏa thuận này và áp dụng mức thuế suất theo biểu thuế của Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA).</i></p> <p>Quy định tại Điều 8 của Bản Thỏa thuận đảm bảo quyền và lợi ích của Việt Nam trong trường hợp việc thực hiện cam kết tại Bản Thỏa thuận gây ra tăng đột biến nhập khẩu từ Campuchia, ảnh hưởng đến sản xuất trong nước. Biện pháp tạm phò là thu hồi ưu đãi và áp dụng mức thuế suất ATIGA. Nội dung này được quy định tại Bản Thỏa thuận hiện hành và Bản Thỏa thuận áp dụng ở các giai đoạn trước và trên thực tế không phát sinh yêu cầu áp dụng Điều khoản này từ phía Việt Nam.</p> <p>Liên quan đến quy trình thực hiện Điều 8 không được quy định cụ thể tại Bản Thỏa thuận. Việc chứng minh gia tăng đột biến nhập khẩu và đề xuất biện pháp tạm phò mang mang tính chất phòng vệ thương mại, thuộc phạm vi quy định tại pháp luật về Phòng vệ thương mại và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, được xem xét ban hành và áp dụng bởi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (Bộ Công Thương), không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.</p> <p>+ Tương tự các Nghị định ban hành biểu thuế để thực hiện cam kết của Việt Nam tại các Hiệp định thương mại/thương mại</p>
--	--	--	--

<p>tự do, Nghị định này ban hành quy định hướng dẫn việc thực hiện cam kết về thuế nhập khẩu tại Bản Thỏa thuận.</p> <p>- Theo quy định tại Điều 11 khoản 1 điểm b của Luật Thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu số 107/2016/QH13, Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>+ Đề xuất quy định của VCCI nêu trên là chưa có tiền lệ tại các Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt và từ thực tiễn của quá trình thực thi các Nghị định Biểu thuế là không quy định được nội dung này do đây là vấn đề liên quan phòng vệ thương mại là lĩnh vực phụ trách của Bộ Công Thương.</p> <p>Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đề xuất tiếp thu một phần ý kiến của VCCI theo hướng can thiệp tục xem xét, theo dõi quá trình thực thi Bản Thỏa thuận, không quy định cụ thể nội dung tại Nghị định; đồng thời trình Chính phủ giao Bộ Công Thương theo chức năng nhiệm vụ, kịp thời nội luật hóa Điều 8 của Bản Thỏa thuận.</p>	
<p>- Bộ Tài chính đã tiếp thu, sửa đổi tại mục III dự thảo Tờ trình Chính phủ.</p>	
<p>- Về giải trình liên quan tới việc thu hẹp 02 dòng hàng so với Nghị định 83/2021/NĐ-CP: Để tránh hiểu nhầm, đề nghị Bộ Tài chính nêu rõ rằng Bản Thỏa thuận đã không còn 02 dòng này.</p>	

6	Bộ Công Thương	5821/BCT-AP ngày 24/8/2023	<p>- Đề nghị bổ sung tỷ lệ tận dụng theo tổng kim ngạch của các sản phẩm theo Biểu thuế (31 dòng) và theo loại sản phẩm (là thuốc là chưa chế biến, phế liệu là thuốc là) và đánh giá tác động trên từng khía cạnh này.</p> <p>- Một số góp ý về kỹ thuật soạn thảo văn bản.</p>	<p>- Bộ Tài chính đã tiếp thu, sửa đổi tại Báo cáo đánh giá tác động Nghị định.</p> <p>- Tiếp thu, Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát, chỉnh sửa một số chi tiết liên quan đến kỹ thuật soạn thảo.</p>
		<p>Một số góp ý về kỹ thuật soạn thảo văn bản tại dự thảo Tờ trình Chính phủ</p>		<p>Tiếp thu, Bộ Tài chính đã thực hiện rà soát, chỉnh sửa một số chi tiết liên quan đến kỹ thuật soạn thảo tại dự thảo Tờ trình Chính phủ.</p>

III/ CÁC Ý KIẾN GIẢI TRÌNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH

STT	Bộ ngành, địa phương, Hiệp hội	Công văn	Ý kiến tham gia	Ý kiến giải trình của Bộ Tài chính
1	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)	1441/LĐTM-TT-WTO ngày 09/8/2023	<p>- Đề nghị xem xét bổ sung nội dung về các nguyên tắc xây dựng Dự thảo Nghị định sau Mục đích và Quan điểm chỉ đạo.</p>	<p>- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó quy định về bố cục của Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại Mẫu số 03 Phụ lục V đính kèm theo Nghị định. Theo đó, các nguyên tắc xây dựng Nghị định không phải là một nội dung được quy định trong Tờ trình dự thảo Nghị định. Bên cạnh đó,</p>

STT	Bộ ngành, địa phương, Hiệp hội	Công văn	Ý kiến tham gia	Ý kiến giải trình của Bộ Tài chính
				<p>nội dung này đã được phản ánh tại phần “II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Nghị định” tại dự thảo Tờ trình Chính phủ.</p>

STT	Bộ ngành, địa phương, Hiệp hội	Công văn	Ý kiến tham gia	Ý kiến giải trình của Bộ Tài chính
2	Bộ Công Thương	5821/BC1-AP ngày 24/8/2023	<p>- Về điểm a Khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định, khoản 2.3 Điều 2 Ban dịch tiếng Việt chính thức của Ban thỏa thuận quy định “Đối với hàng nông sản chưa qua chế biến do phía Việt Nam đầu tư trồng tại Campuchia nhập khẩu về Việt Nam...” Nội dung này được nội luật hóa tại điểm a khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định theo hướng <i>Phía Việt Nam bao gồm các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân Việt Nam hỗ trợ đầu tư, trồng tại các tỉnh của Campuchia tiếp giáp biên giới Việt Nam.</i> Đề nghị Bộ Tài chính rà soát nội dung nội luật hóa đảm bảo phù hợp với cam kết trong Bản thỏa thuận.</p>	<p>- Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016, sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 28 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định: “<i>Sản phẩm nông sản chưa qua chế biến thuộc Danh mục quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định này do các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân Việt Nam hỗ trợ đầu tư, trồng tại các tỉnh của Campuchia tiếp giáp biên giới Việt Nam, nhập khẩu qua các cửa khẩu thuộc địa bàn hoạt động hai quan để làm nguyên liệu sản xuất hàng hóa tại Việt Nam được miễn thuế nhập khẩu</i>”. Tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP quy định mặt hàng lúa gạo thuộc danh mục miễn hàng nông sản. Do đó để việc thực hiện cam kết về thuế nhập khẩu của Việt Nam theo Bản Thỏa thuận được rõ ràng, minh bạch và phù hợp với quy định trong nước, Bộ Tài chính đề xuất nội dung nội luật hóa như trên tại điểm a khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định.</p>
			<p>- Khoản 7.3 Điều 7 Bản thỏa thuận quy định việc nhập khẩu lá thuốc lá khô như sau: “<i>Trường hợp hàng nhập khẩu thực tế vào Việt Nam vượt số lượng nhập khẩu quy định tại khoản 4.2 Điều 4 của Bản Thỏa</i></p>	<p>- Tại Điều 4 dự thảo Nghị định đã quy định điều kiện để hàng hóa nhập khẩu được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận, do vậy có thể hiểu là những trường hợp hàng hóa nhập khẩu</p>

STT	Bộ ngành, địa phương, Hiệp hội	Công văn	Ý kiến tham gia	Ý kiến giải trình của Bộ Tài chính
			<p><i>thuận này, và vượt tổng mức hạn ngạch chung hoặc không, đảm bảo các điều kiện quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về lượng hạn ngạch thuế quan, thì phần vượt áp dụng mức thuế suất ngoài hạn ngạch quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy nhiên, điểm b khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định chưa thể hiện đầy đủ điều kiện "hoặc không đảm bảo các điều kiện quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về lượng hạn ngạch thuế quan, thì phần vượt áp dụng mức thuế suất ngoài hạn ngạch quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam..." để áp dụng thuế suất. Vì vậy, đề nghị Bộ Tài chính rà soát, bổ sung đảm bảo đúng nội hàm theo cam kết trong Bản thỏa thuận.</i></p>	<p>vào Việt Nam không đảm bảo các điều kiện quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành sẽ không được áp dụng mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong hạn ngạch thuế quan được quy định tại Bản Thỏa thuận.</p>
			<p>- Đề nghị sử dụng thông nhất cụm từ "<i>lá thuốc lá khô</i>" hay "<i>lá thuốc lá chưa chế biến</i>" (hiện nay, dự thảo Nghị định đang sử dụng cụm từ <i>lá thuốc lá chưa chế biến</i> nhưng trong bản dịch chính thức tiếng Việt của Bản thỏa thuận dùng cụm từ "<i>lá thuốc lá khô</i>").</p>	<p>- Lại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ Tài chính, phiên bản AHTN 2022 quy định tên mặt hàng tại nhóm 24.01 là "<i>Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá</i>". Do vậy, đề đảm bảo thống nhất với hệ thống mã HS đang được áp dụng tại Việt Nam, dự thảo Nghị định sử dụng cụm từ <i>lá thuốc lá chưa chế biến</i>.</p>

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa Thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024

(Kèm theo Tờ trình Chính phủ số/TTr-BTC ngày tháng năm 2021)

I. Đánh giá tổng thể

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, Dự thảo Nghị định đã đảm bảo được các yêu cầu sau:

- *Phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp:* Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, trong đó có chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng. Việc triển khai xây dựng dự thảo Nghị định ban hành quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam - Campuchia (Bản Thỏa thuận) nhằm thúc đẩy phát triển hoạt động thương mại, đầu tư và sản xuất giữa Việt Nam và Campuchia.

Nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, Luật Hải quan năm 2014.

- *Đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật:* Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 đã được rà soát, đảm bảo tương thích, đồng bộ với các Luật, Nghị định liên quan như Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Quản lý thuế, Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư, Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư, Luật Thương mại.

- *Đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên:* Các nội dung của dự thảo Nghị định đã bảo đảm phù hợp với Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 và không trái với Hiệp định ATIGA cũng như các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên.

II. Việc ban hành các văn bản của Bộ Tài chính để thực hiện các Thỏa thuận thương mại song phương Việt Nam - Campuchia trong thời gian qua

Ngày 10/10/2005 tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Thủ tướng Chính phủ Vương quốc Campuchia đã ký Tuyên bố chung Việt Nam - Campuchia về việc hai nước thỏa thuận sớm đưa ra

chính sách ưu đãi thuế quan cho hàng hoá xuất xuất từ mỗi nước.

Theo đó, nhằm thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia, Chính phủ hai nước đã ký kết các Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương từ năm 2006 đến nay, trong đó có quy định ưu đãi về thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng có xuất xứ từ hai nước. Sau khi Chính phủ hai nước ký Bản Thỏa thuận, căn cứ thẩm quyền quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Bộ Tài chính đều ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện. Cụ thể như sau:

1. Năm 2006: Chính phủ hai nước có Bản thỏa thuận ký ngày 03/08/2006 giữa Bộ Thương mại Cộng hòa xã hội chủ nghĩa (CHXHCN) Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia về các mặt hàng nông sản có xuất xứ Campuchia được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt Nam bằng 0%.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thỏa thuận, Bộ Tài chính có Quyết định số 60/2006/QĐ-BTC ngày 25/10/2006 quy định về thuế nhập khẩu đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

2. Năm 2007: Chính phủ hai nước có Bản thỏa thuận ký ngày 05/11/2007 giữa Bộ Công thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia về danh mục những mặt hàng nông sản có xuất xứ từ Campuchia được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thỏa thuận, Bộ Tài chính có Quyết định số 08/2008/TT-BTC ngày 30/01/2008 quy định về thuế nhập khẩu đối với hàng nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

3. Năm 2010: Chính phủ hai nước có Bản thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 29/10/2010 giữa Bộ Công thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thỏa thuận, Bộ Tài chính có Thông tư số 68/2011/TT-BTC ngày 18/5/2011 hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

4. Năm 2012: Chính phủ hai nước có Bản thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 17/2/2012 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thỏa thuận, Bộ Tài chính có Thông tư số 82/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia.

5. Năm 2013: Chính phủ hai nước có Bản thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 26/12/2013 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia (Bản Thỏa thuận 2013).

Hướng dẫn thực hiện Bản Thỏa thuận 2013, Bộ Tài chính có Thông tư số 40/2014/TT-BTC ngày 01/4/2014 hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối

với hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia.

6. Năm 2016: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 26/10/2016 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia (Bản Thoả thuận 2016).

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận 2016, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 24/2017/ND-CP quy định thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia giai đoạn 2016-2017.

7. Năm 2019: Chính phủ hai nước có Bản thoả thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương ký ngày 26/02/2019 giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia (Bản Thoả thuận 2019).

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận 2019, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 92/2019/ND-CP quy định thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia giai đoạn 2019-2020.

8. Năm 2021: Chính phủ hai nước đã thống nhất gia hạn Bản Thoả thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2019-2020, Bản Thoả thuận đã được gia hạn và tiếp tục áp dụng từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2022.

Hướng dẫn thực hiện Bản Thoả thuận 2019 gia hạn cho giai đoạn 2021-2022, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 83/2021/ND-CP quy định thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia giai đoạn 2021-2022.

III. Tổng quan tình hình xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Campuchia

Kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Campuchia luôn duy trì tốc độ tăng trưởng tích cực và ổn định. Tính hết năm 2022, tổng kim ngạch thương mại Việt Nam - Campuchia đạt 10,56 tỷ USD, tăng 10,9% so với năm 2021. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Campuchia đạt 5,74 tỷ USD, tăng 19,1% và kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Campuchia đạt 4,82 tỷ USD, tăng 2,4% so với năm 2021. Campuchia cũng là thị trường mà Việt Nam xuất siêu lớn, với giá trị đạt 0,92 tỷ USD trong năm 2022.

Việt Nam chủ yếu xuất khẩu các sản phẩm sang Campuchia: sắt thép các loại, hàng dệt may, xăng dầu, nguyên phụ liệu dệt may da giày, phân bón, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, sản phẩm từ sắt thép, máy móc thiết bị phụ tùng, thức ăn gia súc và nguyên liệu. Trong khi đó, các mặt hàng chính mà Việt Nam nhập khẩu từ Campuchia bao gồm: hạt điều, cao su, thóc, sắn, gỗ, hàng rau quả.

Xuất nhập khẩu Việt Nam - Campuchia

Đơn vị tính: Triệu USD

	Năm 2018	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2019	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2020	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2021	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2022	Tốc độ tăng trưởng
Tổng XNK	4.761	25,2%	5.283	11,0%	5.327	0,8%	9.531	78,9%	10.566	10,9%
Kim ngạch XK	3.792	36,8	4.383	15,6	4.149	-5,3%	4.821	16,2%	5.744	19,1%
Kim ngạch NK	969	-5,9%	900	-7,1%	1.178	30,9%	4.710	299,8%	4.822	2,4%

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

IV. Đánh giá tình hình thực thi Bản Thỏa thuận giai đoạn 2021-2022:

Trong khoảng thời gian từ 2021-2022, thuế suất nhập khẩu của hàng hóa từ Campuchia nhập khẩu vào Việt Nam có thể được áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi MFN (thuế suất MFN), thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ATIGA (thuế suất ATIGA) hoặc mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021-2022.

Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021-2022 có thời gian thực hiện các ưu đãi bắt đầu từ ngày 01/1/2021 và kết thúc vào ngày 31/12/2022. Danh mục hàng hóa nhập khẩu được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% bao gồm 31 mã hàng.

Năm 2021, theo số liệu nhập khẩu của Tổng cục Hải quan, Kim ngạch nhập khẩu 31 mã hàng này của Việt Nam đạt 427.2 triệu USD, chiếm 9,1% tổng kim ngạch xuất khẩu của Campuchia sang Việt Nam. Tuy nhiên, trong 31 mã hàng này, chưa có mã hàng nào được thống kê là đã tận dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận 2021-2022.

Năm 2022, theo số liệu nhập khẩu của Tổng cục Hải quan, Kim ngạch nhập khẩu 31 mã hàng này của Việt Nam đạt 447.7 triệu USD, chiếm 9,28% tổng kim ngạch xuất khẩu của Campuchia sang Việt Nam. Tuy nhiên, trong 31 mã hàng này, chỉ có 3 mã hàng đã tận dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận, cụ thể như sau:

Đơn vị: USD

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Kim ngạch NK 2022	Kim ngạch NK 2022 tận dụng thuế suất theo Bản Thỏa thuận 2021-2022
24.01	Thuốc lá lá chưa chế biến; phê liệu lá thuốc lá		
2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:		
2401.10.10	-- Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)	3.458.050	1.050.000
2401.10.50	-- Loại khác, được sấy bằng không khí nóng	9.202.700	8.262.500
2401.10.90	-- Loại khác	539.000	539.000
	Tổng	13.199.750	9.851.500

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Như vậy trong năm 2022, tổng kim ngạch nhập khẩu tận dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận 2022 là 9.851.500 USD, chiếm 74,63% tổng kim ngạch nhập khẩu của 03 mã hàng đã tận dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận, tương đương 2.2% tổng kim ngạch nhập khẩu của 31 mã hàng quy định trong Bản Thỏa thuận, chiếm 0,2% tổng kim ngạch nhập khẩu 2022 từ Campuchia.

Nhìn chung, tuy chiếm tỷ trọng chưa cao trong tổng kim ngạch thương mại giai đoạn 2021-2022 nhưng các mặt hàng được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của hai nước cũng đã góp phần khuyến khích doanh nghiệp hai Bên trong hoạt động xuất nhập khẩu, đóng góp vào sự tăng trưởng kim ngạch thương mại song phương. Bên cạnh đó, vai trò của Bản Thỏa thuận cần được nhìn nhận trong suốt quá trình liên tục từ năm 2005 (hai năm ký bổ sung một lần). Việc duy trì, mở rộng diện các mặt hàng được ký ưu đãi thuế xuất khẩu từ năm 2005 đến nay đã góp phần thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia từ mức khoảng 700 triệu USD năm 2005 lên mức 9,53 tỷ USD năm 2021 và 10,57 tỷ USD năm 2022.

V. Đánh giá tác động việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận 2023-2024:

Nghị định sau khi được ban hành sẽ nội luật hóa các cam kết thuế nhập khẩu của Việt Nam trong khung khổ Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt nam - Campuchia. Theo đó, các mặt hàng đủ điều kiện được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt từ Campuchia vào Việt Nam sẽ hưởng mức thuế suất thấp hơn so với ATIGA. Như vậy, mặc dù tác động cơ bản của Nghị định là nội luật hóa các cam kết thuế nhập khẩu của Việt Nam trong Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt nam - Campuchia, các tác động kinh tế thương mại, thu ngân sách

nhà nước đem lại về cơ bản chính là những tác động đã được xem xét, đánh giá và là cơ sở quyết định đề ký kết và phê chuẩn Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia.

Theo cam kết tại Bản Thỏa thuận 2023-2024, biểu thuế của Bản Thỏa thuận 2023-2024 đã được rút gọn xuống còn 29 mã hàng được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt, so với 31 mã hàng như trong Bản Thỏa thuận 2021-2022 (đã đưa 02 mặt hàng là các thực phẩm giòn có hương liệu khác có mã HS là 1905.90.80 và Loại khác có mã HS là 1905.90.90 ra khỏi Biểu thuế ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Campuchia trong Thỏa thuận giai đoạn 2023-2024 do thuế suất mặt hàng này đã về 0% theo Hiệp định ATIGA).

29 mã hàng được hưởng thuế suất của Bản Thỏa thuận 2023-2024, có tổng kim ngạch nhập khẩu và tổng thu từ thuế nhập khẩu trong 2 năm gần đây như sau:

	Năm 2021	Năm 2022	Đơn vị tính
Tổng KNNK của 29 mã hàng	427.186.216	447.682.500	USD
Tổng thu từ thuế NK của 29 mã hàng	không ghi nhận số liệu	2.163.994.867	VND

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Theo số liệu thống kê hải quan, trong năm 2022, tỷ lệ tận dụng thuế suất ưu đãi theo Bản Thỏa đạt 0,2% (trong năm 2021 không ghi nhận số liệu). Về thu thuế nhập khẩu của 29 mặt hàng trong giai đoạn 2021-2022, số thu thuế nhập khẩu cũng không lớn (trong năm 2021 không ghi nhận số liệu, năm 2022 là 2.164 tỷ đồng). Ngoài ra, số thu thuế nhập khẩu trong giai đoạn này là số thu thuế chung (tức là cộng gộp của thu thuế nhập khẩu theo thuế suất MFN, thuế suất ATIGA và thuế suất theo Bản Thỏa thuận Việt Nam – Campuchia). Do vậy, khi Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024 đi vào hiệu lực, thì tổng thu từ thuế nhập khẩu của Việt Nam của những nhóm hàng chịu tác động sẽ không đáng kể.

Về khía cạnh tác động đến sản xuất trong nước, việc làm của người lao động và các tổ chức tổ chức trực tiếp sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc Thỏa thuận thương mại, dự kiến KNNK từ Campuchia tận dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản Thỏa thuận sẽ không nhiều, do đó sẽ không ảnh hưởng nhiều đến sức cạnh tranh của hàng hóa sản xuất trong nước, việc làm của người lao động và các tổ chức tổ chức trực tiếp sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc Thỏa thuận thương mại. Bên cạnh đó, dự kiến các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu từ Campuchia trong thời gian tới có tận dụng ưu đãi của Thỏa thuận cũng tương tự với các mặt hàng đã tận dụng ưu đãi của Thỏa thuận trong thời gian trước đây, là những mặt hàng mà doanh nghiệp của Việt Nam đã đầu tư sản xuất tại Campuchia. Do đó, về tổng thể thì việc thực hiện Thỏa thuận khi Nghị định có hiệu lực thi hành sẽ không

tác động nhiều đến sức cạnh tranh của hàng hóa sản xuất trong nước, việc làm của người lao động và các tổ chức trực tiếp sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc thỏa thuận thương mại./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 4390 /UBND-KT

V/v tham gia ý kiến về hồ sơ xây dựng
Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu
ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa
thuận thúc đẩy thương mại song phương
Việt Nam – Campuchia
giai đoạn 2023-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

UBND thành phố Đà Nẵng nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

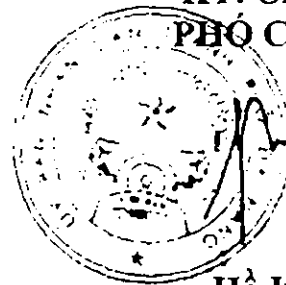
Qua nghiên cứu tài liệu, UBND thành phố Đà Nẵng thống nhất với nội dung dự thảo.

UBND thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Bộ Tài chính biết, tổng hợp. *HTK*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND TP (b/c);
- Cục Hải quan ĐN;
- Lưu VT, KT. *HTK*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Kỳ Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 358 /UBND-VP6

Nam Định, ngày 10 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam –
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định có ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 do Bộ Tài chính soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Hải quan;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP6.

(Handwritten mark)



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Handwritten signature)
Hà Lan Anh

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC-NS

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định
của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Thực hiện Công văn số 3357/UBND-KT ngày 02/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024 và ý kiến đóng góp của Cục Thuế tỉnh (Công văn số 3227/CTTVI-KK ngày 08/8/2023). Sở Tài chính thống nhất với dự thảo Nghị định của Chính phủ.

Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Lưu: VT, NS.

GIÁM ĐỐC

Tiêu Thanh Tân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 3954 /UBND-KT

V/v xây dựng Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc
biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương
Việt Nam – Campuchia giai đoạn
2023-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 11 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính và dự thảo Nghị định của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024

Trên đây là ý kiến tham gia của UBND tỉnh Lào Cai, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- TT. UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, KT2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Quốc Khánh

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1504 /STC-QLNS

Lai Châu, ngày 10 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng Nghị
định ban hành Biểu thuế nhập khẩu
ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản
Thỏa thuận thúc đẩy thương mại
song phương Việt Nam -
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 2830/UBND-KTN ngày 28/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham gia ý kiến xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024, theo Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính.

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 do Bộ Tài chính soạn thảo.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- UBND (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, QLNS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương
Xí nghiệp Sở Tài chính
Số 100 Nguyễn Huệ, Phường Tân Lập, Thành phố Lai Châu
Số điện thoại: 0203.252.111

**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

Số: 958/TTX-VP

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương Việt
Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024;

Sau khi nghiên cứu, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) nhận thấy dự thảo Nghị định đã đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết; thực hiện đúng cam kết của Việt Nam tại Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024. Bên cạnh đó, dự thảo bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở đó, TTXVN hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến khác. Xin gửi các đồng chí đề tổng hợp chung././ *Ước*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP (THKTPC).

**KT. TÔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tuấn Hùng

UBND TỈNH YÊN BÁI
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 1429 /STC-QLNS

V/v: tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày 10 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu và thống nhất với các đơn vị liên quan, Sở Tài chính tỉnh Yên Bái nhất trí với các nội dung của dự thảo Nghị định của Bộ Tài chính.

Sở Tài chính tỉnh Yên Bái báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Trang Nhung

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4438 /BNV - PC

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

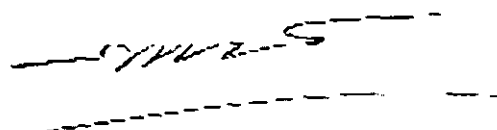
Thông nhất dự thảo Nghị định nêu trên do Bộ Tài chính xây dựng.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Duy Thăng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ



Nguyễn Văn Thủy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2552 /UBND-KTTH

Kon Tum, ngày 09 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum có ý kiến như sau:

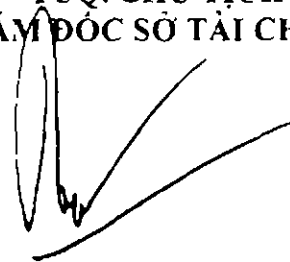
Thông nhất nội dung dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 do Bộ Tài chính dự thảo gửi kèm tại Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26 tháng 7 năm 2023 nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum có ý kiến đề Bộ Tài chính biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTTH, STC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TUQ. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**



Nguyễn Văn Diệu

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**


**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6365**/NHNN-HTQT
V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024

Hà Nội, ngày **11** tháng **8** năm **2023**

Kính gửi: Bộ Tài chính

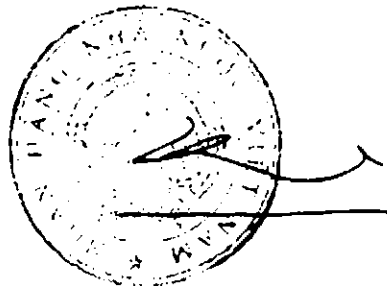
Phúc đáp công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Quý Bộ về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không có ý kiến bổ sung đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định do Quý Bộ xây dựng.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam kính gửi Quý Bộ đề tổng hợp. 

**KT. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thông đốc (để báo cáo)
- PTD Phạm Thanh Hà;
- Lưu VP, HTQT (N.V.Linh. 03).



Phạm Thanh Hà

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH QUẢNG NAM

Số: 1025 /HQQNa-NV

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 11 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:	074186
Ngày:	18-08-2023
Chuyên:	VN MTT
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 (góp ý thay UBND tỉnh Quảng Nam theo công văn số 5130/UBND-KTTH ngày 3/8/2023), Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam báo cáo như sau:

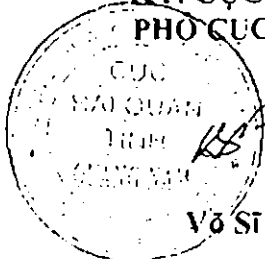
Qua nghiên cứu và tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị liên quan trong tỉnh đều thống nhất nội dung dự thảo.

Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam kính báo cáo Bộ Tài chính biết, tổng hợp/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Quảng Nam (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, NV.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG


Võ Sĩ Quang

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2364 /BHXH-TCKT

Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương
Việt Nam - Campuchia giai đoạn
2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc tham gia dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhất trí với nội dung tại dự thảo Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam kính gửi Bộ Tài chính để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Hùng Sơn



Bộ Xây dựng
16-08-2023
14:56:17 -07:00

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~3705~~ 3705/BXD-HTQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2023

V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng không có ý kiến đối với dự thảo Nghị định trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp.

Bộ Xây dựng trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thử trưởng Bùi Hồng Minh (để b/c);
- Lưu VT, HTQT.NTT (04).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ



Nguyễn Trung Thành

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 6824/BTNMT-KHTC

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính đề nghị góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024. Sau khi nghiên cứu, Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định nêu trên.

Bộ Tài nguyên và Môi trường kính chuyển Quý Bộ để tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ HTQT (Bộ Tài chính);
- Lưu VT, KHTC. Hth.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quý Kiên

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2636/STC-QLNS

Gia Lai, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Thực hiện Công văn số 2197/VP-KTTH ngày 01/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 - 2024. Theo đó, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tham gia ý kiến dự thảo và gửi về Bộ Tài chính.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính và dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 – 2024 của Chính phủ. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, Sở Tài chính tỉnh Gia Lai có ý kiến như sau:

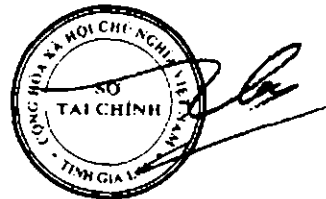
Thông nhất với nội dung dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính và dự thảo Nghị định của Chính phủ.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai, kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và PGĐ Sở;
- Lưu VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Dũng

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3492 /STC-QLN&NTNS

Hải Phòng, ngày 21 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc
biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc
đẩy thương mại song phương Việt Nam -
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Được sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại văn bản số 5715/VP-KTĐN ngày 16/8/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024,

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính Hải Phòng tham gia ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sở Tài chính thành phố Hải Phòng tham gia ý kiến gửi Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để báo cáo);
- Cục HQTPHP;
- GD. PGĐ T.T.Long;
- Lưu: VT, QLN&NTNS.

GIÁM ĐỐC

Lương Văn Công



Ký hiệu: UBND
BAN NHÂN
DÂN TỈNH
KHÁNH HOÀ
Email:
ubnd@khanhh
oa.gov.vn
Ngày ký: 17
06-2023
+07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 8338 /UBND-KT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
để thực hiện Bản thoả thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam
– Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính.

UBND tỉnh Khánh Hòa nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định, UBND tỉnh Khánh Hòa thống nhất với nội dung dự thảo.

Kính gửi Bộ Tài chính biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh Lê Hữu Hoàng;
- Cục Hải quan tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (P.H);
- Lưu: VT, TL, DN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5878 /BNN-CCPT

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2023

V/v xây dựng Nghị định Biểu thuế
nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện
Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại
song phương Việt Nam - Campuchia
giai đoạn 2023 - 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trà lời văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhất trí với nội dung biểu thuế ưu đãi đặc biệt, thuế suất và hạn ngạch thuế quan đối với danh mục hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ nêu tại dự thảo Nghị định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Các Cục: TT, TY, BVTV;
- Lưu: VT, CCPT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 3387 /BT/TTT-HTQT

V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến nhất trí với các nội dung tại dự thảo Tờ chính Chính phủ và dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ tướng Phan Tâm;
- Lưu: VT, HTQT, TLA.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phan Tâm

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2862/BKHCN-KHTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 08 năm 2023

V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam -- Campuchia giai đoạn 2023-2024, Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất với sự cần thiết xây dựng và ban hành Nghị định nêu trên, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Bộ ngành, địa phương có liên quan để tổng hợp, chỉnh sửa, trình Chính phủ.


Trên đây là ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ gửi Bộ Tài chính để tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Xuân Định

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1344 /UBND-KTTH
V/v tham gia dự thảo Nghị định

Hòa Bình, ngày 10 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình có ý kiến, như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam thực hiện bản thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 do Bộ Tài chính soạn thảo.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HK.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Quách Tất Liêm

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5970 /CTBGI-NVDTPC

Bắc Giang, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh Bắc Giang.

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024; Công văn số 4367/UBND-KTTH ngày 03/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Cục Thuế tỉnh Bắc Giang đã xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh Bắc Giang, như sau:

Nhất trí với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (nguyenhaianh@mof.gov.vn);
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu VT, NVDTPC.



Nguyễn Văn Sỹ

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3091/CTPHY-NVDTPC

Phú Yên, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến góp ý dự thảo
Nghị định, Thông tư theo đề nghị
của Bộ Tài chính.

Kính gửi:

- Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế);
- Tổng cục Hải quan

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 4009/UBND-KT ngày 07/08/2023 của UBND tỉnh về việc tham gia ý kiến góp ý dự thảo Nghị định, Thông tư theo đề nghị của Bộ Tài chính theo Công văn: số 7808/BTC-TCHQ ngày 25/7/2023 về việc xin ý kiến dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 184/2015/TTBTC ngày 17 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thủ tục về kê khai, bảo lãnh tiền thuế, thu nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, tiền phí, lệ phí các khoản thu khác, đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Cục Thuế đã lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và trong ngành thuế, kết quả thống nhất các nội dung dự thảo Nghị định, Thông tư trên, không có ý kiến khác.

Cục Thuế báo Bộ Tài chính biết và tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VT, NVDTPC (3b)_(Điểm)

**KI. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Công Văn Lãnh

**UBND TỈNH SƠN LA
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2944/STC-QLNS
V/v Tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị
định của Chính phủ

Sơn La, ngày 10 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về xin ý kiến vào dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 2922/UBND-TH ngày 31/7/2023.

Căn cứ ý kiến tham gia của Cục Thuế tỉnh các đơn vị có liên quan, sau khi nghiên cứu, Sở Tài Chính Sơn La nhất trí với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia.

Trân trọng đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp trình Chính phủ ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh, (Đề b/c)
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lưu: VT, T.Tra, QLNS, Toàn 2 bản.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 7329 /UBND-KT
Về góp ý dự thảo Nghị định
của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024;

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Đắk Lắk thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 – 2024 (gửi kèm theo Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính).

Trên đây là ý kiến góp ý của UBND tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Cục Hải quan Đắk Lắk;
- Lưu: VT, KT (ThN_05b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 3403/STC-NS

V/v góp ý Dự thảo Nghị định ban
hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi Việt
Nam - Campuchia

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

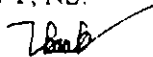
Thực hiện Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 đề nghị góp ý kiến đối với Dự thảo Tờ trình Chính phủ, Dự thảo Nghị định biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024; theo đó, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã có Văn bản số 4034/UBND-KT₂ ngày 03/8/2023 ủy quyền Sở Tài chính Hà Tĩnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Bộ Tài chính.

Trên cơ sở đó, sau khi soát xét, nghiên cứu, lấy ý kiến góp ý Dự thảo Tờ trình Chính phủ, Dự thảo Nghị định biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt từ các cơ quan, đơn vị liên quan; Sở Tài chính Hà Tĩnh thống nhất với các nội dung trong dự thảo.

Sở Tài chính Hà Tĩnh xin báo cáo Bộ Tài chính ./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT, NS.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
TÀI CHÍNH
TỈNH HÀ TĨNH

Phạm Chí Hiếu

HA

Ver p/ky kv
3/8/23

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1426/HQKG-NV

Kiên Giang, ngày 22, tháng 08 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – CPC, GĐ 2023-2024

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 0177082
Ngày:	28-08-2023
Chuyển...	HTQT.....
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung công văn số 6055/VP-KT ngày 02/08/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc góp ý kiến dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, giao cho Cục Hải quan tỉnh Kiên Giang chủ trì tham gia ý kiến tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023, thay mặt UBND tỉnh Kiên Giang. Cục Hải quan tỉnh Kiên Giang báo cáo như sau:

Qua trao đổi, thảo luận và lấy ý kiến của các Cơ quan ban ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Các cơ quan đều thống nhất với nội dung Bản dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Cục Hải quan tỉnh Kiên Giang xin báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- nguyenhaianh@mof.gov.vn
- Lưu: VT, NV (2b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Quản Minh Tiên

**BỘ CÔNG AN
CỤC AN NINH KINH TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*ke phuy kv
5/9/23
TGA*

Số: 7795 /ANKT-TCĐT
V/v tham gia ý kiến dự thảo
Nghị định Biểu thuế nhập khẩu
ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để
thực hiện Bản Thỏa thuận song
phương Việt Nam - Campuchia

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính -
(Qua Vụ Hợp tác quốc tế)

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:.....	0078427
Ngày:	31-08-2023
Chuyên:.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

Trả lời Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, Cục An ninh kinh tế, Bộ Công an trao đổi như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Cục An ninh kinh tế, Bộ Công an trao đổi đề Bộ Tài chính (Qua Vụ Hợp tác quốc tế) tập hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Thứ trưởng Lương Tam Quang (để báo cáo);
- Đ/c Cục trưởng Nguyễn Đình Thuận (để báo cáo);
- Phòng Tham mưu (để theo dõi);
- Lưu: VT, ANKT(TCĐT).NT(06b).

**KT CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



[Handwritten signature]

Đại tá Đỗ Quang Phương

Số: 7870/BTC-HTQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023

V/v xây dựng Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để
thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam –
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Các Hiệp hội: Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam; Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam; Hiệp hội Chăn nuôi Việt Nam; Hiệp hội Sữa Việt Nam; Hiệp hội Nhựa Việt Nam; Hiệp hội Phân bón Việt Nam; Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam; Hiệp hội Lương thực Việt Nam; Hiệp hội Hóa chất Việt Nam; Hiệp hội Thép Việt Nam; Hiệp hội Rau quả Việt Nam; Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam; Hiệp hội Dệt may Việt Nam; Hiệp hội Thức ăn chăn nuôi Việt Nam; Hiệp hội Cơ khí Việt Nam.

Ngày 19/04/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về việc ký Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia giai đoạn 2023 – 2024 (gọi tắt là Bản Thỏa thuận).

Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 – 2024 đã được các bên ký kết vào ngày 02/6/2023. Theo quy định tại Bản Thỏa thuận, Bản Thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày 02/06/2023 và hết hạn vào ngày 31/12/2024.

Căn cứ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính gửi Quý Cơ quan dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 để nghiên cứu, tham gia ý kiến.

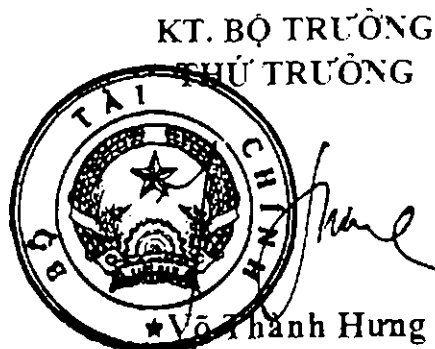
Ý kiến tham gia xin gửi về Bộ Tài chính trước ngày 12/8/2023 để tổng hợp, hoàn thiện, trình Chính phủ ký ban hành Nghị định. Đầu mối liên hệ:

Nguyễn Hải Anh, email: nguyenhaianh@mof.gov.vn, điện thoại 2220.28.28 (máy lẻ 7159).

Bộ Tài chính cảm ơn sự phối hợp của Quý Cơ quan. / *đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Vụ PC, CST;
- TCHQ;
- Công TTĐT BTC (để XYK);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Lưu: VT, HTQT (13b).



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*kh pháp KV
24/8/23*

HT

Số: 2738/STC-QLNS

Bình Dương, ngày 21 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý Dự thảo Nghị định
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản
Thỏa thuận thúc đẩy thương
mại song phương Việt Nam –
Campuchia

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: <i>74.646.2.Đ.T.</i>
Ngày:	24-08-2023
Chuyên:	<i>Vấn. KTT&T</i>
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 3847/UBND-KT ngày 31/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc góp ý nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 – 2024;


Căn cứ Công văn số 3574/CTBDU-NVDTPC ngày 17/8/2023 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc tham gia góp ý Dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia,

Sở Tài chính tỉnh Bình Dương thống nhất nội dung Dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt kèm theo Công văn số 7870/BTC-HTQT.

Sở Tài chính báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, QLNS, Lân.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

[Signature]
Lê Thị Thanh Thúy

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 4319 /STC-QLNS

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc
biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc
đẩy thương mại song phương Việt Nam
- Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 8 năm 2023

1cc phlay KV
24/8k
HA

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 75742-001
Ngày:	24-08-2023
Chuyên:	VAN HUU T
Số và ký hiệu HS:	

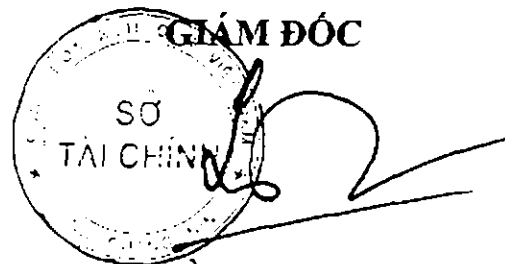
Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 5215/UBND-TM4 ngày 11/8/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ kèm theo văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính, trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Công thương, Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh, Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh nhất trí với dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 do Bộ Tài chính soạn thảo.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh kính gửi Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp. /-04

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Đ/c GD, các Phó GD Sở;
- Lưu: VT, QLNSĐT.P.



Trần Văn Lâm

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~257~~STC-QLNS

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

HA Khe Phung KV 18/8/23

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	0074054
Ngày:	18-08-2023
Chuyên:	VW + TRT
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến của Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh tại Công văn số 2390/VPUBND-KT ngày 03/8/2023 về việc góp ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

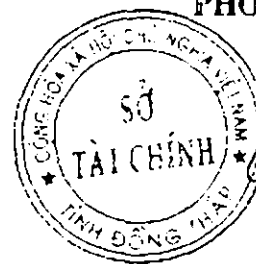
Căn cứ Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thoả thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp thống nhất theo nội dung dự thảo.

Kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh (thay báo cáo);
- GD và các phó GD Sở;
- Lưu: VT, QLNS (PL).



Nguyễn Văn Cả

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9363 /BGTVT-TC

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 (dự thảo Nghị định), Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) có ý kiến như sau:

- Thống nhất sự cần thiết xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

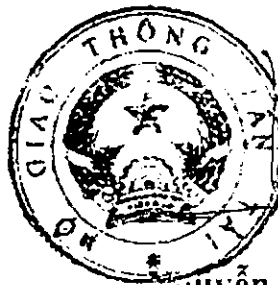
- Đối với các nội dung còn lại của dự thảo Nghị định, Bộ GTVT không có ý kiến bổ sung.

Trên đây là ý kiến của Bộ GTVT gửi Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TC (Đức).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Lâm

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH QUẢNG NGÃI

Số **977**/HQQNg-NV

V/v xây dựng Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để
thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương
mại song phương Việt Nam – Campuchia
giai đoạn 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 7359/1
Ngày:	17-08-2023
Chuyên:	Vu...HTĐT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi:

- Bộ Tài chính
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

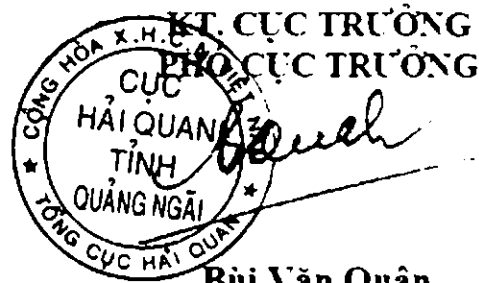
Thực hiện nội dung Công văn số 3650/UBND-KTTH ngày 01/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024. Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

Qua nghiên cứu, Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 và không có ý kiến tham gia.

Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi biết, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (để b/c);
- Lưu: VT, NV Huongtm(05b).



Bùi Văn Quân

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4524 /BGDDĐT-HTQT
V/v xây dựng Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam –
Campuchia giai đoạn 2023 - 2024

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng ý nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, HTQT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc

CỤC HẢI QUAN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CHI CỤC HẢI QUAN THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124/HQTĐ-TH

Thái Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:.....	0073576
Ngày: 17-08-2023	
Thay vì: <i>Vũ Quốc Chính</i>	
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: - Bộ Tài Chính.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình

*Đu phog KV
18/8/23*

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Thực hiện công văn số 2556/UBND-KT ngày 01/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc giao và ủy quyền cho Chi cục Hải quan Thái Bình chủ trì, phối hợp với các cơ quan và đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến dự thảo Nghị định trên.

Chi cục hải quan Thái Bình đã tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở, Ban ngành liên quan hoàn toàn nhất trí với nội dung bản Dự thảo và không có ý kiến gì thêm.

Vậy, Chi cục Hải quan Thái Bình báo cáo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c PCTr Đặng Công Thành (để báo cáo)
- Lưu VT.

CHI CỤC TRƯỞNG



Trần Quốc Chính

HA

UBND TỈNH PHÚ THỌ
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1552/STC-QLNS

Phú Thọ, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 2858/UBND-KTTH ngày 31/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

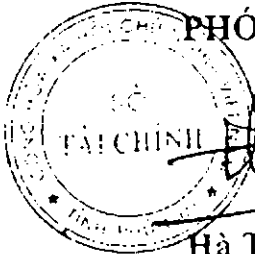
Căn cứ Văn bản số 1716/CTPTH-NVDTPC ngày 10/8/2023 của Cục Thuế tỉnh Phú Thọ về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ; Sở Tài chính nhất trí về bố cục và nội dung của dự thảo, không có ý kiến sửa đổi, bổ sung.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính gửi Bộ Tài chính tổng hợp. / *N*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề b/c)
- Giám đốc;
- Lưu VT+ NS;

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Thị Kim Liên
Hà Thị Kim Liên

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1797/TTCP-V.II

V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

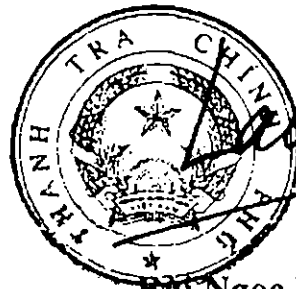
Phúc đáp Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024. Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền thực hiện rà soát, tổng hợp ý kiến các bộ ngành và cơ quan có liên quan, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

Thanh tra Chính phủ trân trọng phúc đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Bùi Ngọc Lam;
- Lưu: VT, Vụ II.2

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA



Bùi Ngọc Lam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8436**/UBND-TC

Thừa Thiên Huế, ngày **11** tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Tờ trình, dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

HA Kca Phung KV 1786

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: ... 7.17.26.../KT...
Ngày:	16-08-2023
Chuyển: Vụ HTQT.....
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia ý kiến như sau:

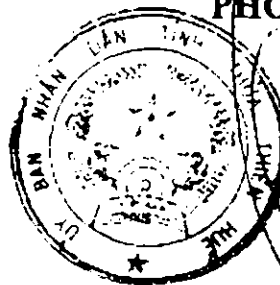
Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất các nội dung tại Tờ trình, dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 theo Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- Sở Công Thương;
- VP UBND tỉnh: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HEA *kh phly kh*
15/8h
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **2340** /HQTPHCM-TXNK
V/v góp ý dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị
định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu
đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương Việt
Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **11** tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	CC. 0072871
Ngày:	15-08-2023
Chuyển:	Vũ...TT&T
Số và ký hiệu HS:

Thực hiện theo nội dung công văn số 7923/VP-KT ngày 28/07/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc góp ý dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024; Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo như sau:

Qua nghiên cứu nội dung, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất với dự thảo và không đề xuất bổ sung thêm.

Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Bộ Tài chính được biết! *dh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TXNK, Yên (03b);

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4573 /STC-QLNS
V/v tham gia ý kiến Dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc
biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam-
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Hà Nam, ngày 11 tháng 8 năm 2023

HA *ke plan kv 15/8/23*

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 724.00.AT.
Ngày:	15-08-2023
Chuyên:	Vụ HTA
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Căn cứ Văn bản số 2726/VPUB-KT ngày 28/7/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc tham gia ý kiến Dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam- Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam- Campuchia giai đoạn 2023-2024, Sở Tài chính tỉnh Hà Nam nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định nêu trên.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn
Nguyễn Anh Tuấn

HA Vec p15 kv
10/86

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CÔNG TTĐT CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 609 /TTĐT-DLĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2023

V/v Góp ý dự thảo văn bản quy
phạm pháp luật.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số:.....0170487
Ngày:	09-08-2023
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế)

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 trong đó có quy định về việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và cá nhân đối với Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Công Thông tin điện tử Chính phủ,

Sau khi nhận được dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024, Công Thông tin điện tử Chính phủ đã đăng toàn văn nội dung dự thảo trên để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân cả trong và ngoài nước theo trình tự thủ tục rút gọn.

Sau thời gian đăng tải, Công Thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo do quý cơ quan chủ trì soạn thảo./.

- Nơi nhận:
- Như trên;
 - VPCP: Vụ KTTH, PL;
 - TGD;
 - Lưu: VT, DLĐT. PH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Sâm

HA

ka phoy kv
15/8/23

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2150 /UBND-TH

Cao Bằng, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: ... 71749-TH.T.
Ngày:	15-08-2023
Chuyên: Vụ... HTQT.....
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Cao Bằng nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024 và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Ngọc);
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH (ĐT).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trịnh Sỹ Tài

HLA Cao Phung KV 01/8/23

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **5146/UBND-TH**

V/v góp ý đối với dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương
Việt Nam - Campuchia giai đoạn
2023 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày **09** tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	CC. 70327. BQT
Ngày:	10-08-2023
Chuyển.....	Vu, TTTT.....
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Qua nghiên cứu nội dung các tài liệu của Bộ Tài chính gửi kèm theo Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, UBND tỉnh Bắc Kạn nhất trí với hồ sơ dự thảo kèm theo Công văn nêu trên.

UBND tỉnh Bắc Kạn báo cáo Bộ Tài chính biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (B.c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Hải quan Bắc Kạn;
- LĐVP (Ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, Tuyền.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



★Phạm Lê Nguyên

**HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU
THỦY SẢN VIỆT NAM**

lea ka phy KV 8/82
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73 /CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh ngày 02 tháng 8 năm 2023

*V/v góp ý dự thảo ND ban hành Biểu thuế
nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản
Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song
phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn
2023-2024*

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:.....	0169555
Ngày: 07-08-2023	
Chuyên:.....	Vụ HTĐT
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/07/2023 của Quý Bộ về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

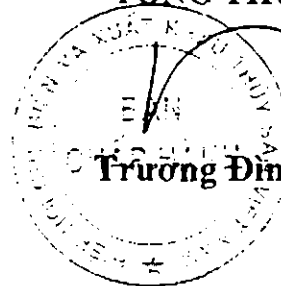
Sau khi xem xét Tờ trình và Dự thảo Nghị định này, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) đồng tình và nhất trí với Tờ trình và Dự thảo nói trên và không có thêm ý kiến bổ sung. Hiệp hội VASEP và các doanh nghiệp Thủy sản mong Nghị định sớm được ban hành để các Doanh nghiệp được hưởng thuế xuất-nhập khẩu ưu đãi đặc biệt khi giao thương thủy sản với thị trường Campuchia.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- VPDD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI
TỔNG THƯ KÝ**



Trương Đình Hòa

HA

Uu Phó KV
15/9/23

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH LONG AN

Số: 1125 /HQLA-NV

V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long An, ngày 14 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	0072196
Ngày:	14-08-2023
Chuyên:	Vu...TT&T
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

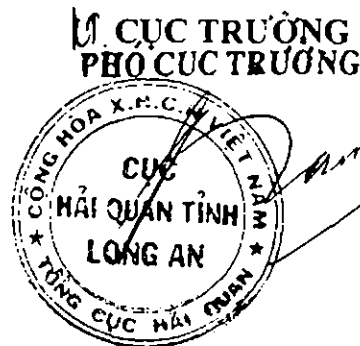
Thực hiện ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An tại Công văn số 6951/UBND-KTTC ngày 01/8/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, theo yêu cầu Bộ Tài chính số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023, Cục Hải quan tỉnh Long An có ý kiến như sau:

Qua nghiên cứu và tập hợp ý kiến của các đơn vị có liên quan, Cục Hải quan tỉnh Long An thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định.

Cục Hải quan tỉnh Long An tham gia ý kiến đóng góp cho dự thảo Nghị định như trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (báo cáo);
- Lưu: VT, NV (02b).



Lê Nam Quốc



Cơ quan Ủy ban
Nhân dân tỉnh Bạc
Liêu, Tỉnh Bạc Liêu
Huyện Giá Mi
Số: 3152/UBND-TH
14/03/2023 11.03.26
07/09

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 3152 /UBND-TH

V/v góp ý dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương
Việt Nam - Campuchia giai đoạn
2023 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 15 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thống nhất với nội dung dự thảo nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xin báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp/.

Nơi nhận: *K*

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh (Q/c VT);
- Lưu: VT, DT (CV210) *nhân*

**TL. CHỦ TỊCH
CHÍNH VĂN PHÒNG**



Từ Minh Phúc

HA

Đã Phóng KV
15/8/23

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5273** /CTQBI-NVDTPC

Quảng Bình, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:	71374 . BDT
Ngày:	14 -08- 2023
Chuyên:	Vu Văn Sơn
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

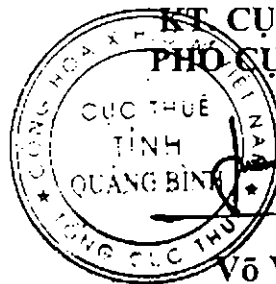
Cục Thuế tỉnh Quảng Bình nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định đính kèm Công văn số 7870/BTC-HTQT, Cục Thuế tỉnh Quảng Bình thống nhất các nội dung đã trình bày trong dự thảo Nghị định nói trên.

Cục Thuế tỉnh Quảng Bình báo cáo Bộ Tài chính biết và tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Quảng Bình;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, NVDTPC.



**KT CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Võ Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8255 /UBND-KTNS

Đồng Nai, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024; Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Đồng Nai thống nhất dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

UBND tỉnh Đồng Nai kính báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục Hải quan;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Chánh - Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

Q. CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4691/UBND-KT

Đắk Nông, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 do Bộ Tài chính soạn thảo.

Với nội dung như trên, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT.

**TU. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN**



GIAM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH
* **Nghiêm Hồng Quang**

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH THANH HOÁ

Số: 1553 /HQTH-NV

V/v giao tham gia ý kiến vào hồ sơ dự
thảo Nghị định của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN SỐ 0071946.....

Ngày: 14-08-2023

Chuyên:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế):

Thực hiện Công văn số 10873/UBND-KTTC ngày 28/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc giao tham gia ý kiến vào hồ sơ dự thảo Nghị định của Chính phủ, Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa báo cáo như sau:

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, đơn vị liên quan, Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa thống nhất với bố cục và nội dung dự thảo Nghị định của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 – 2024.

Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa báo cáo đề Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế) biết. *U*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo);
- Lưu: VT, NV (02b) *U*



Lê Xuân Hué

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4941 /UBND-TCĐT

Bến Tre, ngày 15 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam -
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xin tham gia ý kiến như sau:

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre kính gửi Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Phòng TCĐT, TH;
- Lưu: VT, XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trúc Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2550 /UBND-KT

Tây Ninh, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu
ưu đãi đặc biệt để thực hiện
Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương
Việt Nam – Campuchia
giai đoạn 2023-2024.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024;

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thống nhất với nội dung dự thảo và hồ sơ liên quan kèm theo Công văn số 7870/BTC-HTQT nêu trên.

Kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận: *Handwritten signature*
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- LĐVP; Phòng KT;
- Lưu: VT, VP.
Thư ký: KT 4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Handwritten signature
Dương Văn Thắng

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH BÌNH ĐỊNH

HA
Cấp phụ lục
15/8/23
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1129 /HQBD-NV

Bình Định, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng Nghị định

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 0072182
Ngày:	14-08-2023
Chuyên:	YU...TTBT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại công văn số 5324/UBND-TH ngày 31/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc tham gia góp ý xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, Cục Hải quan tỉnh Bình Định báo cáo như sau:

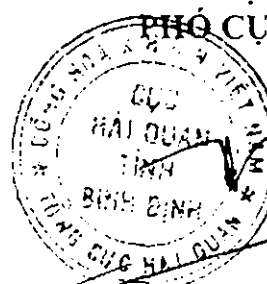
Cục Hải quan tỉnh Bình Định đã có văn bản gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan. Các đơn vị và Cục Hải quan tỉnh Bình Định thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, không có ý kiến tham gia gì thêm.

Cục Hải quan tỉnh Bình Định báo cáo Bộ Tài chính biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Bình Định (thay b/c);
- Lưu: VT, NV. *idh*

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Trung Phong

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH HÀ GIANG

Số: 1389 /HQHG-NV
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo
Nghị định của Bộ Tài chính

HÀ
Báo phí KV
15/86

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


Hà Giang, ngày 09 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	0072183
Ngày:	14-08-2023
Chuyên:	YU...HT&T.....
Số và ký hiệu HS:


Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh Hà Giang (Văn phòng).

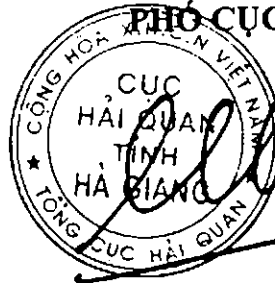
Thực hiện công văn số 2354/UBND-KTTH ngày 31/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các sở ngành phối hợp và qua nghiên cứu dự thảo, Cục Hải quan tỉnh Hà Giang nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính soạn thảo không có ý kiến tham gia.

Cục Hải quan tỉnh Hà Giang báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NV. 

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Lưu Hưng

HLA

ka phly kv
15/11h

**TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 901/HQCM-NV
V/v góp ý xây dựng Nghị định

Cà Mau, ngày 11 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	0072180
Ngày:	14-08-2023
Chuyên:	Vụ HTQT
Số và ký hiệu HS:	ngày 07/8/2023 của

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện nội dung Công văn số 6022/UBND-KT của UBND tỉnh Cà Mau giao Cục Hải quan tỉnh Cà Mau chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia, đóng góp ý kiến xây dựng Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Cục Hải quan tỉnh Cà Mau tổng hợp, báo cáo như sau:

Qua trao đổi, nghiên cứu toàn bộ nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 kèm theo Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính.

Đơn vị, các Sở, Ngành có liên quan đều thống nhất theo nội dung mà dự thảo đề ra và không có ý kiến gì thêm.

Cục Hải quan tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Tài chính năm./*SGL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NV (3b).

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Cao Văn Miên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2543** /UBND-KTTH

Hà Nội, ngày **17** tháng **8** năm **2023**

V/v góp ý dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương Việt
Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

ĐẾN Số: 71836-15.ĐT. Ngày: 15-08-2023 Chuyên:..... Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế).

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhận được văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tham gia ý kiến như trên để Bộ Tài chính biết và tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/cáo);
- PCT TT UBND Thành phố (để b/cáo);
- PCT UBND TP Hà Minh Hải;
- Cục Hải quan TP. Hà Nội;
- CVP, PCVP Đình Quốc Hùng, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH.

42193

[Handwritten signature]
5

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Minh Hải

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1164/THVN-VP

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

HA Kế hoạch KV
17/8/23

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 7.17.00...LD.I.
Ngày:	14-08-2023
Chuyên:	VT...HT...T...
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Đài Truyền hình Việt Nam nhận được Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024. Gồm: dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định, Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định (gọi tắt là Dự thảo).

Sau khi nghiên cứu, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, Đài Truyền hình Việt Nam nhất trí với nội dung của Dự thảo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/cáo);
- VP (P.TKTHPC);
- Lưu: VT, VP.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
CHÍNH VĂN PHÒNG**



Lê Quyền

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

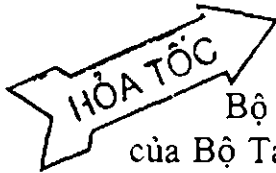
Số: **2875** /BQP-KHĐT

Hà Nội, ngày **11** tháng **8** năm **2023**

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số: 717.12	
Ngày: 14-08-2023	
Chuyên: Vu...HTQT	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính ✓



Bộ Quốc phòng nhận được Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024. Sau khi nghiên cứu, Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

Việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 là cần thiết và phù hợp với cam kết của Việt Nam tại điều ước quốc tế đã ký kết.

Bộ Quốc phòng thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính gửi xin ý kiến; Bộ Tài chính chịu trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đảm bảo tính hiệu lực theo Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Trên đây là ý kiến của Bộ Quốc phòng, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kế hoạch và Đầu tư/BQP;
- Lưu: VT, THBD. DA/Tuán04.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Thượng tướng Vũ Hải Sản

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: 859/HQĐB-NV

V/v tham gia góp ý vào dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc
biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam -
Campuchia giai đoạn 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 09 tháng 8 năm 2023

HA Kế hoạch KV 19/8/23

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	0071624
Ngày:	11-08-2023
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế).

Thực hiện công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/07/2023 của Bộ Tài chính về việc nêu tại trích yếu; Công văn số 3256/UBND-KT ngày 01/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Tài chính, Công thương, Ngoại vụ, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu tham gia góp ý vào dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024, Cục Hải quan tỉnh Điện Biên báo cáo như sau:

Qua việc tổ chức nghiên cứu cũng như tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành: Tài chính, Công thương, Ngoại vụ, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thì tất cả các cơ quan, đơn vị cơ bản đều nhất trí với dự thảo Nghị định và không có ý kiến tham gia gì thêm.

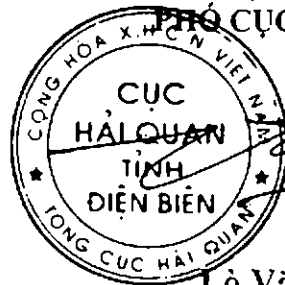
Cục Hải quan tỉnh Điện Biên báo cáo Bộ Tài chính (Vụ Hợp tác quốc tế) biết để tổng hợp.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Điện Biên (để báo cáo);
- Lưu: VT, NV.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lò Văn Ngói

HA
kai phuy kv
11/8k

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1058 UBND-KT

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 8 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ	70331/BAT
Ngày	11-08-2023
Chuyên	Vu HTQT
Số và ký hiệu HS	

Thực hiện Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024, sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Lạng Sơn hoàn toàn nhất trí đối với dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài chính xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Hải quan;
- CPVP UBND tỉnh, các phòng CV, Trung tâm TT;
- Lưu: VT, KT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
TRƯỞNG VĂN PHÒNG**



Đương Văn Chiêu



ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2074/TNVN-KHTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 0071406
Ngày:	11-08-2023
Chuyên:	VN-HTQT
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024. Sau khi nghiên cứu, Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) có ý kiến như sau:

Đài TNVN cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2023-2024. Việc xây dựng và ban hành Nghị định mới là rất quan trọng và cần thiết nhằm tuân thủ cam kết của Việt Nam tại điều ước quốc tế đã ký kết.

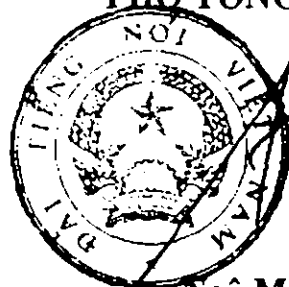
Đài TNVN rất mong Nghị định mới sớm được ban hành để đảm bảo công tác triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.

Đài TNVN trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Minh Hiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6919** /UBND-TH₂

V/v góp ý dự thảo Tờ trình
Chính phủ, dự thảo Nghị định
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc
biệt để thực hiện Bản Thỏa
thuận thúc đẩy thương mại song
phương Việt Nam - Campuchia
giai đoạn 2023-2024

Lâm Đồng, ngày **09** tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SĨ:	70571-BĐT
Ngày:	11-08-2023
Chuyên:	Vũ HTQT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 gửi kèm Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính; Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng thống nhất với nội dung của dự thảo và không có ý kiến tham gia.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn thiện dự thảo, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định. / NU

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Hiệp

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH
Số: 2214 /STC-TCĐT-DN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tiền Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi
đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận
thúc đẩy thương mại song phương
Việt Nam - Campuchia giai đoạn
2023-2024.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang tại Công văn số 5359/UBND-KT ngày 03/8/2023 giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024 theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023.

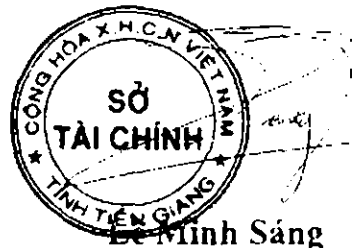
Sau khi nghiên cứu, lấy ý kiến đóng góp của Cục Thuế tỉnh và Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Tho, Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Sở Tài chính Tiền Giang kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, TCĐT-DN(Liều).04b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Số: 1221 /SCT-QLTM

Sóc Trăng, ngày 14 tháng 08 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định
ban hành Biểu thuế nhập
khẩu ưu đãi đặc biệt để thực
hiện Bản Thỏa thuận thúc
đẩy thương mại song phương
Việt Nam - Campuchia giai
đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 4414/VP-TH ngày 09/8/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Công Thương (Thường trực Ban Hội nhập kinh tế quốc tế) nghiên cứu, ký văn bản góp ý nội dung dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024" (Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính);

Qua nghiên cứu nội dung "dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024", Sở Công Thương thống nhất với nội dung dự thảo.

Sở Công Thương kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hứa Trường Sơn

LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

HÀ *ke pty 20/11/82*
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1441** /LDTM-TTWTO

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2023

V/v: Góp ý Dự thảo Nghị định Biểu thuế NK ưu
đãi thực hiện Thỏa thuận TM VN-Campuchia
giai đoạn 2023-2024

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:.....	3.71017
Ngày:	10-08-2023
Chuyên:
Số ký hiệu HS:

Kính gửi: Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Tài

Trả lời Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Quý Cơ quan đề nghị góp ý Dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 (sau đây gọi là Dự thảo), trên cơ sở nghiên cứu của chuyên gia, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) có ý kiến như sau:

1. Về Dự thảo Nghị định

Về tổng thể, các nội dung Dự thảo phản ánh đầy đủ các cam kết trong Văn kiện Bản thỏa thuận, được quy định minh bạch, rõ ràng và khả thi.

Tuy nhiên, hiện Dự thảo chưa đề cập tới quy định về việc ngừng áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo Bản thỏa thuận trong trường hợp lượng nhập khẩu tăng đột biến gây thiệt hại nghiêm trọng đến sản xuất trong nước (cam kết tại Điều 8 Bản Thỏa thuận).

Về nguyên tắc, đây là cam kết về quyền, không phải nghĩa vụ của Việt Nam, vì vậy nếu Dự thảo không quy định (đồng nghĩa với việc Việt Nam không thực hiện quyền này) thì vẫn hoàn toàn tương thích với Bản Thỏa thuận.

Trên thực tế, khả năng lượng nhập khẩu các mặt hàng nông sản theo Bản thỏa thuận từ Campuchia vào Việt Nam tăng đột biến gây thiệt hại nghiêm trọng là thấp, nhưng không phải hoàn toàn không có. Trong bối cảnh xuất khẩu nông sản từ Campuchia vào Việt Nam đang gia tăng rất nhanh (thậm chí trong một vài thời điểm còn trở thành nguồn cung nông sản lớn nhất vào Việt Nam, ví dụ tháng 9/2021), dù các nông sản trong Bản thỏa thuận có thể không thuộc nhóm tăng trưởng mạnh, “cơ chế phòng vệ” được phép trong Bản thỏa thuận vẫn là công cụ hữu ích khi cần thiết.

Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung quy định về trường hợp ngừng áp dụng thuế suất theo Nghị định này như nêu trong Bản Thỏa thuận (có thể là một khoản bổ sung trong Điều 6 – Tổ chức thực hiện tại Dự thảo)..

2. Về Dự thảo Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động

• Dự thảo Tờ trình

- Để bảo đảm tính minh bạch, đề nghị xem xét bổ sung nội dung về các nguyên tắc xây dựng Dự thảo Nghị định (ví dụ nguyên tắc bám sát cam kết

tại Bản Thỏa thuận, cách thức chuyển đổi mã HS theo cam kết sang Danh mục ANTN 2022...) sau mục Mục đích và Quan điểm chi đạo:

- Về giải trình liên quan tới việc thu hẹp 02 dòng hàng so với Nghị định 83/2021/NĐ-CP: Đề tránh hiểu nhầm, đề nghị nêu rõ rằng Bản Thỏa thuận 2023-2024 đã không còn 02 dòng này;
 - Chú ý sửa nhầm lẫn tại đoạn 3 trang 2 Dự thảo Tờ trình (từ “Lào” thành “Campuchia”)
- **Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động**

Liên quan tới tỷ lệ tận dụng ưu đãi thuế quan theo Biểu thuế tại Nghị định 83/2021/NĐ-CP (C/O mẫu S) của năm 2022, Dự thảo hiện đang so sánh tỷ lệ tận dụng ưu đãi của hàng nhập khẩu mẫu S với tổng kim ngạch nhập khẩu từ Campuchia, và vì vậy cho con số rất nhỏ (0.2%).

Tuy nhiên, để có cái nhìn chính xác hơn về việc tận dụng Biểu thuế này, cần đánh giá tỷ lệ tận dụng ưu đãi theo C/O mẫu S với các số liệu cụ thể liên quan, ví dụ:

- Nếu so sánh kim ngạch tận dụng với tổng kim ngạch nhập khẩu của 31 sản phẩm trong Biểu thuế thì tỷ lệ tận dụng là 2%. Tỷ lệ này vẫn nhỏ nhưng cho cái nhìn kỹ hơn về việc tận dụng;
- Nếu so sánh kim ngạch tận dụng với tổng kim ngạch nhập khẩu của 03 dòng thuế có liên quan (lá thuốc lá chưa chế biến, phế liệu lá thuốc lá) thì tỷ lệ tận dụng là 74%. Như vậy, nếu chỉ xét riêng 03 dòng thuế này thì tỷ lệ tận dụng là cao và mức độ tác động với nhập khẩu các sản phẩm liên quan được xem là tương đối lớn, có thể là yếu tố làm tăng nhập khẩu các sản phẩm này từ Campuchia vào Việt Nam trong thời gian tới.

Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung tỷ lệ tận dụng theo tổng kim ngạch của các sản phẩm theo Biểu thuế (31 dòng) và theo loại sản phẩm (lá thuốc lá chưa chế biến, phế liệu lá thuốc lá) và đánh giá tác động theo từng khía cạnh này.

Trên đây là một số ý kiến sơ bộ của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đối với Dự thảo Nghị định, Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động. Rất mong Quý Cơ quan cân nhắc để hoàn thiện các Dự thảo.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường trực (để báo cáo);
- Lưu VT, TTWTO.

**TL. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP**



Nguyễn Thị Thu Trang

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1396/UBNDT-KHTC

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024, sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc nhất trí với việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 và cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định do quý Bộ xây dựng.

Tuy nhiên, Cơ quan chủ trì dự thảo Nghị định nên đánh giá kỹ hơn về tác động đến sức cạnh tranh của hàng hóa trong nước và việc làm của người lao động để cân nhắc định lượng nhập khẩu gạo và lá thuốc lá. Trong Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định có đề cập đến việc: "*Dự kiến các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu từ Campuchia trong thời gian tới có tận dụng ưu đãi của Thỏa thuận cũng tương tự với các mặt hàng đã tận dụng ưu đãi của Thỏa thuận trong thời gian trước đây, là những mặt hàng mà doanh nghiệp của Việt Nam đã đầu tư sản xuất tại Campuchia*". Đánh giá như vậy chưa rõ, đề nghị cần dẫn chiếu các số liệu cụ thể hơn để dự báo, đánh giá tác động sát với tình hình thực tiễn.

Trên đây là ý kiến tham gia của Ủy ban Dân tộc, kính gửi quý Bộ tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, CN UBNDT (để b/c)
- Vụ HTQT, Ủy ban Dân tộc;
- Lưu VT, KHTC.

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**

Nguyễn Mạnh Huấn

HLA
Kha phan KV
01/02

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1797/TTCP-V.II

V/v xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 69723...BĐT...
Ngày:	08-08-2023
Chuyên:	V/v...TTQT...
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Văn bản số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Bộ Tài chính xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023 - 2024. Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền thực hiện rà soát, tổng hợp ý kiến các bộ ngành và cơ quan có liên quan, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

Thanh tra Chính phủ trân trọng phúc đáp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Bùi Ngọc Lam;
- Lưu: VT, Vụ II.2

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA



Bùi Ngọc Lam

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6580 /BKH-DI-TCTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2023

V/v xây dựng Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam -
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ là chính

Phúc đáp công văn số 7870/BTC-HIQI ngày 26/7/2023 của Quý Bộ lấy ý kiến về xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024. Bộ Kế hoạch và Dân cư có ý kiến như sau:

1. Theo thông tin của Quý Bộ, Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 đã được ký kết và có hiệu lực từ ngày 02/6/2023. Do vậy, để đảm bảo tuân thủ cam kết quốc tế của Việt Nam, việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 là cần thiết.

2. Về dự thảo Tờ trình: Các nội dung quy định về điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; thuế suất và hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia tại dự thảo Nghị định về cơ bản không thay đổi so với Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13/9/2021 của Chính phủ. Do vậy, đề nghị Quý Bộ bổ sung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 83/2021/NĐ-CP thời gian qua.

3. Về báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định: Theo Phụ lục III kèm theo dự thảo Nghị định, số cấp cửa khẩu được phép thông quan các mặt hàng hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 sẽ giảm 01 cấp cửa khẩu so với giai đoạn trước. Do vậy, đề nghị Quý Bộ làm rõ lý do và bổ sung đánh giá tác động của việc này đến tình hình xuất khẩu và thông quan các mặt hàng hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản thỏa thuận Việt Nam - Campuchia.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Quý Bộ để nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Vụ: KT, ND, Y, PC;
- Lưu: VI, TCTT, TL

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Phương

BỘ TƯ PHÁP

JLA KẾ PHÁP KƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM 10/14
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3515/BTP-PLQT
V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt Việt Nam - Campuchia

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ:	01.70456
Ngày:	09-08-2023
Chuyên:	Vụ HTQT
Số và ký hiệu:	BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Quý Bộ về đề nghị góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành Nghị định

Bộ Tư pháp nhận thấy việc Chính phủ ban hành dự thảo Nghị định là phù hợp với quy định tại Điều 10, Điều 11 Luật Thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu năm 2016.

2. Về nội dung dự thảo Nghị định

Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ rà soát kỹ lưỡng, đảm bảo nội dung dự thảo Nghị định phù hợp với Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 và làm rõ tính tương thích với các điều ước quốc tế và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đặc biệt là quy định liên quan đến hiệu lực trở về trước theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, xin gửi Quý Bộ tham khảo. *HL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Lưu: VT, PLQT (P).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT QUỐC TẾ**



Bạch Quốc An





BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1157/BNG-LPQT

V/v góp ý dự thảo Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực
hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại
song phương Việt Nam – Campuchia
giai đoạn 2023-2024.

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc Công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 26/7/2023 của Quý Bộ đề nghị góp ý dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

1. Việc ban hành Nghị định là cần thiết để thực hiện cam kết của Việt Nam tại Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 ký ngày 02/6/2023, đồng thời tuân thủ Hiệp định hài quan ASEAN về việc áp dụng Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022 (Danh mục AHTN 2022). Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định.

2. Để dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định hoàn thiện hơn, đề nghị Quý Bộ:

- Tại đoạn 3 Mục 1 dự thảo Tờ trình Chính phủ (trang 2), sửa “Hiệp định thương mại Việt Nam – Lào” thành “*Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2021-2022*”.


- Tại phần căn cứ của dự thảo Nghị định, sửa ngày ký Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024 thành “*ngày 02 tháng 6 năm 2023*”.

Bộ Ngoại giao xin trao đổi đề Quý Bộ tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: KTĐP, THKT, ĐNA;
- Lưu: HC, LPQT, TVT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC


Nguyễn Minh Vũ



Số: 5 8 2 1 /BCT-AP

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2023

V/v xây dựng Nghị định ban hành
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy
thương mại song phương Việt Nam –
Campuchia giai đoạn 2023-2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời công văn số 7870/BTC-HTQT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Đối với nội dung dự thảo Nghị định

Về cơ bản, các nội dung của dự thảo Nghị định kế thừa từ Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2021 – 2022. Đồng thời, theo đánh giá của Bộ Tài chính, các quy định của Nghị định số 83/2021/NĐ-CP được áp dụng ổn định và không phát sinh vướng mắc trong quá trình thực thi thời gian qua. Ngoài ra, đề nghị Bộ Tài chính bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:

- Về điểm a khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định Khoản 2.3 Điều 2 Bản dịch tiếng Việt chính thức của Bản thỏa thuận quy định “Đối với hàng nông sản chưa qua chế biến do phía Việt Nam đầu tư, trồng tại Campuchia nhập khẩu về Việt Nam...”. Nội dung này được nội luật hóa tại điểm a khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định theo hướng Phía Việt Nam bao gồm các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân Việt Nam hỗ trợ đầu tư, trồng tại các tỉnh của Campuchia tiếp giáp biên giới Việt Nam. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung nội luật hóa đảm bảo phù hợp với cam kết trong Bản thỏa thuận.

- Về thuế suất và hạn ngạch đối với mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia:

Khoản 7.3 Điều 7 Bản thỏa thuận quy định việc nhập khẩu lá thuốc lá khô¹ như sau: “Trường hợp lượng nhập khẩu thực tế vào Việt Nam vượt số lượng nhập khẩu quy định tại khoản 4.2 Điều 4 của Bản Thỏa thuận này, và vượt tổng mức hạn ngạch chung hoặc không đảm bảo các điều kiện quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về lượng hạn ngạch thuế quan, thì phần vượt áp dụng mức thuế suất ngoài hạn ngạch quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

¹ Bản thỏa thuận bản tiếng Anh dùng từ “*dried tobacco leaf*”

Tuy nhiên, điểm b khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định “*Trường hợp lượng lá thuốc lá chưa chế biến nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và nằm ngoài tổng mức hạn ngạch theo WTO thì áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch đối với mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến theo quy định tại Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)*”.

Theo đó, dự thảo Nghị định chưa thể hiện đầy đủ điều kiện “hoặc không đảm bảo các điều kiện quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về lượng hạn ngạch thuế quan, thì phần vượt...” để áp dụng thuế suất. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung đảm bảo đúng nội hàm theo cam kết trong Bản thỏa thuận.

Ngoài ra, đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “lá thuốc lá khô” hay “lá thuốc lá chưa chế biến” (hiện nay, dự thảo Nghị định đang sử dụng cụm từ lá thuốc lá chưa chế biến nhưng trong bản dịch chính thức tiếng Việt của Bản thỏa thuận dùng cụm từ “lá thuốc lá khô”).

2. Đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ:

- Tại đoạn 2, đề nghị sửa “*Bộ Tài chính đã xây dựng Nghị định của Chính phủ dự thảo Biểu thuế nhập khẩu...*” thành “*Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu...*”.

- Tại đoạn 3 mục I. Sự cần thiết ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2023-2024, đề nghị sửa như sau: “...theo quy định của ~~Hiệp định thương mại Việt Nam – Lào~~ Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam – Campuchia giai đoạn 2021-2022 và...”.

- Nhằm đảm bảo tính kịp thời trong việc thực hiện Bản Thỏa thuận, đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung nội dung xây dựng Nghị định này theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Tờ trình Chính phủ (trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài chính tại Phiếu lấy ý kiến Thành viên Chính phủ số 464/VPCP-QHQT ngày 15 tháng 02 năm 2023 và công văn tiếp thu, giải trình ý kiến thành viên Chính phủ số 247/BCT-AP ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Bộ Công Thương).

Bộ Công Thương trân trọng gửi quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Các đơn vị: XNK, TTTN;
- Lưu: VT, AP (ĐNA).



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phan Thị Thắng